Santa Clara ngày 17 tháng 7 năm 1997

Kính gửi : Bà Khúc Minh Thư
Hội cựu tù nhân chính trị Việt nam.

Kính thưa Bà :

Tôi tên là Võ Đình Khả, 56 tuổi, Tôi đã được định cư tại Hoa kỳ theo chương trình HO số H30-656. Hiện nay tôi đang cư ngụ tại địa chỉ: [redacted] Santa Clara CA [redacted]
Số điện thoại : [redacted] Tôi kính gởi đến bà hồ sơ của ba người bạn tôi, trước năm 1975 là sĩ quan và hạ sĩ quan phục vụ ngành cảnh sát quốc gia tỉnh Ninh thuận và sau năm 1975, khi cộng sản cưỡng chiếm miền Nam, các bạn tôi đã tập trung cải tạo tại tỉnh Thuận hải (Ninh thuận, Bình thuận và Bình tuy cũ). Thời gian cải tạo của các bạn tôi, người ít nhất là 4 năm 9 ngày, đủ tiêu chuẩn định cư tại Hoa Kỳ theo diện HO mà hai chính phủ Hoa kỳ và Việt nam đã thoả thuận.

Trong số ba anh trên có anh Phan văn Đức giấy ra trại bị cán bộ hồ sơ viết nhầm lẫn năm sinh và nơi sinh do đó anh Đức bị từ chối và không có cơ hội để giải thích với phái đoàn phỏng vấn, tôi xin trình bày như sau : Anh Đức có 2 giấy ra trại : một giấy chính và một giấy phụ. Giấy chính được ký ngày 25/1/1981, chính là ngày anh Đức được thả ra (giấy này nhầm năm sinh và nơi sinh). Sau khi phát hiện bị nhầm lẫn này anh Đức đã nộp đơn xin cấp giấy thứ hai để điều chỉnh, giấy phụ này được ký ngày 24/6/1991.

Anh Đức đã nộp giấy ra trại chính cho phái đoàn phỏng vấn, năm sinh của anh ta là 1949 nhưng viết giống 1942 (1949). Anh Đức sinh ra tại Đà lạt nhưng quê quán là Tư nghĩa Quảng ngãi, nhưng trong giấy ra trại họ lại viết anh Đức sinh ra tại Tư nghĩa Quảng ngãi, và quê quán thì để trống. Anh Đức đã có giấy phụ năm 1991 để chứng minh, và trong giấy ra trại chính cũng đã được xác nhận là do lỗi của cán bộ hồ sơ (Tôi xin gởi kèm theo hồ sơ).

Hai anh Nguyễn Văn Phước và Nguyễn Văn Mạnh bị phái đoàn tình nghi là không có tập trung cải tạo, tôi đã gửi các giấy tờ, bằng chứng kèm theo.

Tôi xin đoan chắc với Bà là các anh ấy trước năm 1975 đã cùng làm việc với tôi một nhiệm sở là Bộ Chỉ huy Cảnh sát tỉnh Ninh thuận và sau năm 1975 chúng tôi cũng bị cộng sản Việt nam bắt tập trung cải tạo tại tỉnh Thuận hải. Tôi xin gởi lên Bà các giấy cam đoan làm chứng của một số anh em khác là cựu tù nhân chính trị, đã được định cư tại Hoa kỳ, cùng tập trung cải tạo tại tỉnh Thuận hải với các anh Phan Văn Đức, Nguyễn Văn Hanh và Nguyễn Văn Khước.

Kính xin Bà với uy tín sẵn có, mở lòng nhân ái giúp đỡ can thiệp cho các bạn tôi, những cựu tù nhân chính trị đã bị hành hạ nhiều năm tù đày khổ sai trong trại giam của cộng sản Việt nam. Xin bà giúp cho họ được cùng với gia đình họ xuất cảnh định cư tại Hoa kỳ như tất cả các anh em đồng cảnh khác.

Tôi xin cám ơn Bà và kính chúc Bà dồi dào sức khoẻ và hạnh phúc.

Kính thư

Võ Đình Khả.

Ninh Thuan, the of 1996

TO :

APPLICATION FOR CONSIDERATION OF AN INJUSTICE CASE

I, the undersigned NGUYEN VAN PHIEU, **born in 1940, currently residing at** City Dweller Group 5, Thanh Son, PhanRang, Ninh Thuan Province, Vietnam,

Am respectfully submitting this application for requesting you to consider a case of injustice relating to my refugee file H.43-118 IV: 360939 as follows

Before 1975, I was a Police officer tightly connected with the U.S. Government, for seeking for freedom. The consequent was that after 30-4-1975, I was sent for reeducation in Song Cai concentration camp in Thuan Hai province twice, with a total time of 4 years and 9 days , for the alleged crime: Officer of the old regime. And I have been approved by the two Governments to file an application for emigration under the H.O. Program as a "reeducated prisoner".

At the first interview on 28/3/95, my family, comprising 9 persons, was given the mention "Suspect, many children (7), reeducated twice"

After having completed the file with all necessary documents for proving clearly, faithfully and precisely all the truth to the ODP Office in Thailand, my family was summoned to a second interview after which there are only left in family 4 persons, the 5 other are refused for being over 21 years old on 06-02-1996.

And the Delegation of the Immigration Service has not yet approved our immigration and has kept all our file for the reason that we "had not proven a reeducation duration of at least three years", and this is a unbelievable and much regrettable injustice.

Dear Sirs, On the honor of a man I swear and prove that: I effectively had been reeducated twice for a total reeducation time of over 4 years, after long days of imprisonment living in despair, I was released and received all the documents issued by the Government of the Socialist Republic of Vietnam which correspond exactly to the truth. I have sent my application and completed all the procedures required by the ODP Office in Thailand, and my file had really all the required documents , it is why we were convoked for a second interview. But the Delegation of the Immigration Service is still mistaken about myself so that they suspect us.

This really is a brutal injustice which causes to us too much suffering to my 7 innocent children who had been waiting for years for benefiting from the so-called "humanitarian" Program of political refuge reserved for "reeducated prisoners".

I have to expound that my reeducation file, which is in accordance with the regulations on registration for immigration of the two Governments, as well as my photos and our family registration book prove clearly the truth ; and the endeavor of my family in overcoming each of our meals, every day for economizing the expenditures needed by more than 30 letters and 3 kg of documents that we had sent via the Post Office to the ODP Office in Thailand to be inspected and request a quick approval for political refuge have constituted a long sequence of sufferings. And if one compares my file with what is stored in the Vietnamese Offices, one shall see that the documents are the same, since they are true and correspond to the truth. If an inspection will be realized for confirmation, if there is any unclear and "lying" action, H.43-118 shall bear all responsibility before the laws, including the death sentence for all our family.

Therefore, I respectfully hope that your humanitarian feelings and human sentiments, will prove to be really helpful to "reeducated prisoners". I respectfully ask you to have the bounty to reconsider with justice and impartiality the file H.43-118 which has been confiscated and approve our early immigration for recompense the injustice which has been caused to us, as God has said: one may benefit from what one has done, they have only very small hope but it is because they had been so compelled by too much injustice, this case is similar to ours.

While awaiting your decision, may I ask you to receive the expression of our respect and our deep gratitude.

We pray for God to grant us his benediction.

(I respectfully submit at the same time my statement and a list of "reeducated prisoners")

NGUYEN VAN PHIEU

UNCLASSIFIED

INCOMING TELEGRAM

ACTION

Department of State

ACTION HCRE-01

INFO LOG-00 OASY-00 ANHR-01 SRPP-00 EAP-00 OIGO-01 H-01
TEDE-00 ADS-00 FMP-00 PRM-10 /015W
------------------084E77 130125Z /38

R 130236Z DEC 95
FM AMEMBASSY BANGKOK
TO SECSTATE WASHDC 4204

UNCLAS BANGKOK 038784

H PASS

E.O. 12958: N/A
TAGS: PREF, CVIS, VM
SUBJECT: (1974A) ORDERLY DEPARTURE PROGRAM CASES:
VI[redacted]MBER
IV-360933/H43-118), NGUYEN THANH HUONG (FILE NUMBER
IV-347707/H35-353) BUI TAN NHAC (OUR FILE NUMBER
IV-342805/H37-335), PHAM NGOC DUAN (FILE NUMBER
IV-389160/H17-75), AND THAI VAN THANH (FILE NUMBER
IV-373507/H37-505)

TO: THE HONORABLE ROBERT K. DORNAN
HOUSE OF REPRESENTATIVES
320 PLAZA ALICANTE
SUITE 360
GARDEN GROVE, CA 92640
ATTN: TAMMY LE

H
P
A
S
S

DEAR MR. DORNAN:

THANK YOU FOR YOUR LETTER OF OCTOBER 18, 1995 CONCERNING THE REFUGEE APPLICATIONS OF NGUYEN VAN PHIEU, NGUYEN THANH HUONG, BUI TAN NHAC, PHAM NGOC DUAN, AND THAI VAN THANH. YOU WROTE ON BEHALF OF YOUR CONSTITUENT, DUOC NGUYEN, PRESIDENT OF THE FRIENDLY SOCIETY OF FORMER SOUTH VIETNAM NATIONAL POLICE FORCE.

FOLLOWING IS THE CURRENT STATUS OF THE ABOVE REFERENCED CASES:

✓ 1) WE ARE PLEASED TO INFORM YOU THAT A U.S. IMMIGRATION OFFICER HAS REQUESTED THAT NGUYEN VAN PHIEU, HIS WIFE, LE THI DIEP, AND HIS TWO MINOR CHILDREN, NGUYEN THI [illegible] PHUNG AND NGUYEN NGOC UYEN, BE RE-INTERVIEWED TO FURTHER EVALUATE THEIR ELIGIBILITY FOR REFUGEE STATUS. WE HAVE SCHEDULED THEM FOR AN INTERVIEW DURING OUR FEBRUARY 5 THROUGH 16, 1996 INTERVIEW SESSION. THEY WILL BE NOTIFIED OF THE EXACT APPOINTMENT DATE APPROXIMATELY TWO TO FOUR WEEKS IN ADVANCE.

AT THE CONCLUSION OF THE INTERVIEW, THE APPLICANTS WILL BE INFORMED OF THE RESULTS. SUCCESSFUL REFUGEE APPLICANTS NOR[redacted] SIX TO EIGHT MONTHS AFTER APPPROVAL OF THEIR APPLICATIONS.

NGUYEN VAN PHIEU'S CHILDREN, NGUYEN LE HOANG, NGUYEN THI NGOC TRAN, NGUYEN THI VIET PHUONG, NGUYEN VAN PHAT, AND NGUYEN THI KIM PHUONG, WHO ARE OVER THE AGE OF TWENTY-ONE ARE NO LONGER ELIGIBLE TO DERIVE REFUGEE BENEFITS FROM

NGUYEN VAN PHIEU'S REFUGEE APPLICATION. THEREFORE, THEY HAVE NOT BEEN SCHEDULED TO ATTEND THE INTERVIEW WITH THEIR FATHER

2) NGUYEN THANH HUONG AND HIS FAMILY WERE INTERVIEWED BY A U.S. IMMIGRATION OFFICER IN HO CHI MINH CITY BASED ON NGUYEN THANH HUONG'S CLAIM TO HAVE SPENT SIX YEARS IN

RE-EDUCATION CENTERS. HIS FAMILY'S APPLICATION FOR RESETTLEMENT IN THE U.S. UNDER THE FORMER RE-EDUCATION CENTER DETAINEE SUBPROGRAM WAS DENIED BECAUSE NGUYEN THANH HUONG COULD NOT PROVIDE SUFFICIENT CREDIBLE EVIDENCE TO SUPPORT HIS CLAIM THAT HE SPENT AT LEAST THREE YEARS IN RE-EDUCATION CENTERS, A PREREQUISITE FOR APPROVAL IN THIS CATEGORY.

3) BUI TAN NHAC AND HIS FAMILY WERE DENIED RESETTLEMENT AS REFUGEES BECAUSE BUI TAN NHAC DID NOT PRESENT CREDIBLE EVIDENCE OR TESTIMONY TO SUPPORT HIS CLAIM TO HAVE SPENT A MINIMUM OF THREE YEARS IN RE-EDUCATION CENTERS.
THE DOCUMENTS ATTACHED TO YOUR LETTER ARE IDENTICAL TO THE DOCUMENTS WHICH WERE PREVIOUSLY CONSIDERED BY AN INTERVIEWING OFFICER. WE WILL REVIEW THIS CASE AGAIN UPON RECEIPT OF ADDITIONAL DOCUMENTATION TO SUPPORT BUI TAN NHAC'S CLAIMS.

4) THE APPLICATIONS OF PHAM NGOC DUAN AND HIS TWO SIBLINGS, PHAM NGOC DUY AND PHAM THI ANH THU, WERE DENIED UNDER ODP'S PROGRAM FOR FORMER RE-EDUCATION CENTER DETAINEES BECAUSE THEY WERE UNABLE TO PROVIDE SUFFICIENT EVIDENCE TO ESTABLISH THE CLAIMED RELATIONSHIP WITH THE PRINCIPAL APPLICANT, PHAM NGOC CAU, WHO NOW RESIDES IN THE

U.S. ODP REFUGEE CASE COMPOSITION IS NOW LIMITED TO THE PRINCIPAL APPLICANT, SPOUSE, AND UNMARRIED CHILDREN UNDER THE AGE OF TWENTY-ONE. THEREFORE, THESE APPLICANTS ARE NO LONGER ELIGIBLE FOR REFUGEE CONSIDERATION.

IF PHAM NGOC CAU HAS BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (LPR), HE MAY FILE SECOND PREFERENCE IMMIGRANT VISA PETITIONS (FORM I-130) WITH THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE (INS) TO BENEFIT HIS UNMARRIED CHILDREN IN VIETNAM.

5) THAI VAN THANH AND THAI THI LOC WERE DENIED RESETTLEMENT IN THE U.S. BECAUSE THEY COULD NOT ESTABLISH THEIR RELATIONSHIP TO THE PRINCIPAL APPLICANT, THAI PHIEN, WHO DEPARTED VIETNAM AS A REFUGEE UNDER ODP'S SUBPROGRAM FOR FORMER RE-EDUCATION CENTER DETAINEES ON JULY 24, 1995. THAI VAN THANH AND THAI THI LOC ARE NO LONGER ELIGIBLE FOR REFUGEE CONSIDERATION SINCE THEY ARE OVER THE AGE OF TWENTY-ONE. DNA BLOOD TESTING WOULD NOT AFFECT THE STATUS

OF THEIR APPLICATION.

ONCE THAI PHIEN BECOMES A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (LPR), HE WILL BE ELIGIBLE TO FILE SECOND PREFERENCE IMMIGRANT VISA PETITIONS (FORM I-130) ON BEHALF OF HIS UNMARRIED CHILDREN IN VIETNAM.

I HOPE THIS INFORMATION WILL BE HELPFUL TO YOU IN RESPONDING TO YOUR CONSTITUENT.

SINCERELY YOURS,

MARTHA SARDINAS
DIRECTOR OF THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
U.S. EMBASSY
BANGKOK, THAILAND

BOYCE

NATIONAL
SECURITY COMMITTEE
CHAIRMAN,
PERSONNEL SUBCOMMITTEE
RESEARCH AND DEVELOPMENT
SUBCOMMITTEE

PERMANENT
SELECT COMMITTEE ON
INTELLIGENCE
CHAIRMAN,
SUBCOMMITTEE ON TECHNICAL
AND TACTICAL INTELLIGENCE

Congreſs of the United States
House of Representatives

ROBERT K. DORNAN

46TH DISTRICT, CALIFORNIA
DISTRICT OFFICE:
300 PLAZA ALICANTE, SUITE 360
GARDEN GROVE, CA 92640
(714) 971-9292

WASHINGTON, DC OFFICE
1201 LONGWORTH BUILDING
WASHINGTON, DC 20515
(202) 225-2965

CONGRESSIONAL TASK FORCES:
NARCOTICS ABUSE AND
CONTROL CAUCUS
PROPERTY RIGHTS COALITION
HUMAN RIGHTS CAUCUS

December 22, 1995

Mr. Nguyen Tan Duoc
[redacted]
Westminster, Ca [redacted]

Dear Mr. Nguyen:

Enclosed is a response from the Orderly Departure Program (ODP) concerning the cases of Bui Tan Nhac, Pham Ngoc Cau, Thai Phien, Nguyen Thanh Huong and Nguyen Van Phieu.

I hope this information is useful to you.

Sincerely,

Bob Dornan

Robert K. Dornan
U.S. Congressman

Enclosure

GIẤY XÁC NHẬN HỌC TẬP CẢI TẠO

Ban Giám thị Trại Cải Tạo Sông Cái qua nghiên cứu Hồ sơ chứng và xác nhận:

Ô. Nguyễn văn Phiêu sinh ngày 30-01-1940.
Tại làng An Xuân, Bửu Sơn, Ninh Thuận

Nguyên quán: Phong điền, Tỉnh Thừa Thiên.
Trú quán: Tổ Dân phố 5, Phường Thanh Sơn, Phan rang, Ninh Thuận.

- Trước năm 1975: Sĩ Quan Cảnh Sát chế độ cũ
  Cấp bậc: Thiếu úy
  Chức vụ: Huấn luyện viên thuộc Bộ Chỉ Huy Cảnh sát Ninh Thuận.
- Sau 30-4-1975: Đã qua thời gian học tập cải tạo
  - Lần 1: Từ 12-5-75 đến 19-8-76 tại trại Cải tạo Sông Cái. (Quyết định tha số 30/UB/ ngày 19-8-1976 của Ủy Ban Nhân dân Cách Mạng Tỉnh Thuận Hải.
  - Lần 2: Từ 20-11-78 đến 22-8-1981 tại trại Cải Tạo Sông Cái. (Quyết định tha số 1358/QĐ ngày 22-8-1981 của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh Thuận Hải).

Tổng Cộng 2 lần Cải tạo tại trại Sông Cái:

4 năm 9 ngày.

Căn cứ các nội dung và hồ sơ còn lưu trữ của Trại Nay xác nhận cho Ô. Ng văn Phiêu để bổ túc hồ sơ xuất cảnh diện H.O.

Ninh Thuận ngày 29-09-1995
Phó Trưởng Trại

Đại úy NGUYỄN VĂN SỸ

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SAO Y BẢN CHÍNH
97643
Ngày 4/11/96
CÔNG CHỨNG VIÊN

ĐÃ THU LỆ PHÍ

San Jose the date is March 11st 1997

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
BOX 58 U.S EMBASSY
APO AP 96546.

Re: [redacted]
NGUYEN VAN PHIEU - VIETNAM.
SP: VO DINH KHA. [redacted] SANTACLARA CA [redacted] U.S.A
[redacted]

Dear Sir / Madam

We are:

① VO DINH KHA, born 1941, residing at [redacted] Santa Clara CA [redacted] U.S.A; my phone number is [redacted] my refuree number is H30-656

② KIEU DAI THO, born 1936, residing at [redacted] San Jose CA [redacted] U.S.A; my phone number is [redacted] my refuree number is H19-272

③ DAT LANH, born 1929, residing at [redacted] San Jose CA [redacted] U.S.A; my phone number is [redacted]; my refuree number is RF1-409.

We present these requests to you for help,

Before 1975, we worked at the Headquarters of the Police Department of Ninh thuan Province with NGUYEN VAN PHIEU, born 1940, number H43-118

In 1975, the communists attacked and occupied South Vietnam. Afterwards, NGUYEN VAN PHIEU and we were confined to the same reeducation camp in Thuanhai Province. we have proof of NGUYEN VAN PHIEU, who was imprisoned twice for 4 years and 9 days.

According to the agreement between the American Government and the Vietnamese Government, NGUYEN VAN PHIEU is eligible to come to America through the HO program, but the American interviewers at Ho Chi Minh City refused to allow him to leave Vietnam.

we believe they rejected his requests incorrectly and that NGUYEN VAN PHIEU has a legal right to come to the United States.

we entreat you to show mercy by reconsidering his requests and allowing him to come to America. NGUYEN VAN PHIEU, as well as ourselves, are former political prisoners; we believe he has earned the privileges offered by the American Government to other former allies who were victimized and mistreated by the Communist Government of Vietnam.

we declare that the foregoing are true and correct. If any information given is false, we will accept full responsibility under the laws of the state of California. Thank you.

Excueted at San Jose, CA on March 11st, 1997

VO DINH KHA

KIEU DAI THO

DAT LANH

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/*Kính gởi* Nguyen Van phuoc + Wife + chil IV# H43-118 /

(ODP applicant/*Tên người đứng đơn*)

1)☑ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

2)☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

3)☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a)☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b)☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c)☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d)☑ suspect BCs and false release

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

US INTERVIEW TEAM
28 [illegible]
Date/*Ngày*
HO CHI MINH CITY

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

Ninh Thuận, 10th JUNE 1996

A REPORT

I, the undersigned NGUYEN VAN PHIEU, born on 30 Jan. 1940, residing at To Dan Pho 5, Phuong Thanh Son, Phan Rang, Ninh Thuan Province, Vietnam, would like to present to you this report for your consideration :

Before 1975, my rank was Police Second Lieutenant of the AFRVN, position: Deputy Commander and Head of "G" special of Thanh Hai Dist. and instructor of Police Headquarters in Ninh Thuan Province.

After 30 April 1975, I spent my time in Re-education camp Song Cai, Thuan Hai Province, twice :

- The 1st time : 12 May 1975 to 19 Aug. 1976
- The 2nd time : 20 Nov. 1978 to 22 Aug. 1981

Total time of the two times in re-education at Song Cai : 4 years and 9 days.

Crime name : Officer of the Old Regime.

In the spirit of humanitarian act, I was allowed to register under the category of "detainees", H.O. 43-118, IV : 360939. I'd like to report to you what had happened to me as follows :

- At 6:15 on 12 May 1975, hearing the order of the Military Management Committee of Phan Rang Town, Ninh Thuan, A house search order was received by my wife Le Thi Diep and my 7 children under 10 years old (attached), I was led to the prison My Duc and put into a cell. After many times of inquiry I was finally led to Song Cai Re-education Camp, Thuan Hai Province which was just formed.

Due to my paralyzed left leg and my disabled left arm and my disease of malaria, I was seriously ill. My wife was busy working to support our 7 young children. I was not treated properly, my health condition became worse: so I was temporarily released on 19 Aug. 1976, sponsored by my 76 year-old father (document attached).

Although I had not recovered from illness, I was arrested with blind sheet on my eyes and hands cuffed on 20 Nov. 1978 because Vietnam at that time had to face China in the North and Cambodia in the South West. We were listed as dangerous elements for the regime.

After many days and inquiry, I was put in Song Cai Re-ed. Camp for the 2nd time, room 6, Group 11 Labor Force till 22 Aug. 1981, I was released and confined by Phan Rang authorities, Thuan Hai Province, for 1 year 11 months, 9 days. (document attached).

The H.O. Program began in 1989 but due to my difficult economic situation, I did not have passport till 1994.

On 28 March 1995, I was called to Saigon to prepare for the interview; the lst time. We, 9 people met the interview team. They suspected my two time-re-education, an unfair misunderstanding for my case, H.O. 43-118.

To prove that my case was right, I had to ask for a verification of the facts related to my re-education, my time in camp, the date of arrest, and my family situation as the ODP Thailand required. Who wanted to know well everything about me and my re-education. After I asked my friends who have inmigrated to the US, the forwarding of my application by Vietnam Police Association and a representative of the House of Representatives in California, The ODP Office in Thailand called me for an interview after cut off my 5 children because of adulthood.

On 5 Feb. 1996, when I came into the room, the Interview Officer did not look at my documents carefully but looked at the old refusal decision and said that he felt that I could not prove my 3 years in re-education camp. I was not allowed to express my ideas, which led to another misunderstanding, very unfair for my family who has believed in the humanitarian policy for "detainees".

Now I'd like to express my thinkings :

- I[redacted] fool the interview team, I did not use two certificates of release. Only one is enough. I could have erased the time stated in the release certificate. It would not take long and costly.
- If I did not have the duration in camp, the VN government would not issue me a release certificate and they never issued me sufficient documents for my case, conforming the original copy issued in 1981, when I was released before the birth of H.O. Program.
- [redacted] reeducation for two times is true. I always keep these documents on me in order to present them to competent authority when needed. They are old but are true copies. And the truth is always the truth.
- My friends living in the US; they have become US citizens and they dared to stand witness for my case, very unfair to H.O. 43-118.
- Ex Police Association of Republic of Vietnam in America and Representative Ro[redacted] a US citizen have studied carefully my file and my data before 1975 because I have taken many courses; I graduated from "The Central Intelligence School" and decided to help me. I was suspected just because the Interview Team would not look at my file closely but made a decision in haste.

With a prisoner having 4 years in Reedu. camp, with a difficult life bringing up 7 young children, how can I have time had money to find a way to deceive you.

Over 30 claims, my file sent directly and indirectly, weighs 3 kilos a hardship that my family had to suffer and now I am misundetstood which is very unfair.

Dear Sirs.

Previously, . as a police officer, I have contributed t o the government of the Old Regime in defending the country and what I got after the event of 30 April 1975 ? I always believe in that the US said, in the humanitarian policy of the US government. I think I am eligible to immigrate to the US where I can enjoy freedom, equality and civilization. I want to settle in the US not because I will have a better life but because I want to prove that a terrible thing has happened to my family. My children are being ill-treated because I was a former police officer in the old regime. My children cannot go far in education because their father committed "bloody crime" in the old regime.

I ask you to consider impartially as in my report. My life is full of tears and blood. And prison is miserable.

Dear Sirs.

I can claim that my case is reviewed unfairly. I ask for justice and fairplay.

Truly yours.

NGUYEN VAN PHIEU

Enclosed **:**

1 Release certificate I.
1 Release certificate II.
1 Decision obmitting home confinement.
1 Minutes of Military Management Committee.
1 Confirmation of Song Cai Camp.
1 Confirmation of Ninh Thuan Police.
1 Confirmation of Security Bureau, Interior Ministry.
5 Confirmations stored in Ninh Thuan Police
2 Confirmations of being re-educated together with 2 friends in UTAH (USA).
1 Confirmation of reeducation together with 3 friends in California (USA).
1 Notification of Representative Robert K. DORNAN, California - USA.

Committee
of Revolutionary People

Số: 30 /UB/QĐ

REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM
Independence - Democracy - Peace - Reunification

FIRST TIME
(1) RELEASED CERTIFICATE)

DECISION

- In accordance with Article 9 of Declaration of Policy in New Liberated zone by Provisional Revolutionary Government.

- In accordance with Promulgation of Policy referring to lieutenants, second lieutenants, soldiers and office workers in American puppet government.

- With proposal of the Management Staff of Song Cai Re-education camp and of the Committee of Revolutionary people of Thuan Hai.

The Committee of Revolutionary of Thuan Hai decides :

Article 1 : That the person whose name is subscribed below is permitted to return home for family reunion.

Name : **Nguyen Van Phieu** Age : 35
Native place : An Xuan , Thanh Hải
Residence : Thanh Phong , Phan Rang
ID card No :

Article 2 : That he must present this decision to the Committee of Revolutionary people, to the Security office and that he must restrictly follow all the current regulations on his return.

Article 3 : That the manager of the Re-education camp is supposed to put this decision in action.

Date : August 19, 1976.
For Committee of Revolutionary People
of Thuan Hải
Chairman
Tran Van Luong
(Signed and sealed)

Certification : Mr **Phieu** presented himself in person to Committee of Revolutionary People of Thanh Son. He is supposed to present himself in person to the Committee every fifteen days with a report of his activities in such duration of time.

Thanh Son
Date : 18. 08. 76
For Committee of Revolutionary People of Thanh Son
Chief of Security office
Tran Ngoc Lam
(Signed and sealed)

ỦY BAN NHÂN DÂN
CÁCH MẠNG

CỘNG-HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
ĐỘC LẬP-DÂN-CHỦ-HÒA BÌNH-THỐNG NHẤT

Số 30 /UB/QĐ

QUYẾT - ĐỊNH

- Căn cứ vào điều 9 của Bản tuyên bố của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt nam về chính sách đối với vùng mới giải phóng;
- Căn cứ vào bản công bố chính sách đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy và nhân viên trong bộ máy chính - quyền của Mỹ ngụy;
- Theo đề nghị của Ban phụ trách Trại quản huấn . . . . và Ủy Ban Nhân Dân Cách Mạng . . . . . .

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I - Cho Nguyễn văn Thiều tuổi 36
Quê quán An Xuân Thanh Hải
Trú quán Thanh phong Phanrang
Dân tộc Kinh
Thẻ căn cước số
được trở về sum họp với gia đình.

ĐIỀU 2 - Khi về, đương sự phải trình quyết định này với Ủy-ban nhân dân cách mạng, Ban an ninh nơi mình cư trú và phải chấp hành nghiêm chỉnh mọi luật lệ hiện hành

ĐIỀU 3 - Ban phụ trách Trại quản huấn thi hành quyết định này./-

Xác nhận bị bắt 12.5.1975

ngày 19 tháng 8 năm 1976
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN CÁCH MẠNG
Tỉnh Thuận Hải
Chủ Tịch
Đoàn văn Linh

Bản này được copy tại quyết định bản gốc, trong hồ sơ T233/79 tại phòng PV24 Công an tỉnh Ninh Thuận
Phan rang ngày 12/04/95
Thừa lệnh giám đốc Công an tỉnh Ninh Thuận
TRƯỞNG PHÒNG PV24

Thiếu Tá PHẠM HỮU ÁI

Ministry of Home Affairs
The Public Security Service
of Ninh Thuận province
Office : PV27

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
-------****--------

CERTIFICATE OF BEING REEDUCATED

After considering the file with the number of : T 233/79 , T5745/83
of Mr (Mrs) : NGUYỄN VĂN PHIẾU
Date of birth : January 30th, 1940
Place of birth : An Xuân Village, Ninh Thuận Province.
Native country : Phong Điền village, Thừa Thiên province.
Place of residence : Phan Rang town, Ninh Thuận province.
Now living at : Thanh Sơn quarter, Phan Rang town, Ninh Thuận province.

Before 1975 the person concerned worked for the former regime with the rank of :Lieutenant

Function : Police Trainer.

After April 30th, 1975 he had the following times of being reeducated:

- The first time : From May 12th, 1975 to August 19th, 1976.
  At the reeducation camp : Sông Cái.
  With the determination of setting free, number :30/QĐ on August 19th, 1976.
  issued by The People's Committee of Thuận Hải province.
- The second time : From November 20th, 1978 to August 22nd, 1981.
  At the reeducation camp : Sông Cái.
  With the determination of setting free, number:1358/QĐ on August 22nd , 1981.
  issued by The People's Committee of Thuận Hải province.

Basing on the above contents, the office PV 27 of the Public Security Service of Ninh Thuận province give this confirmation to Mr (Mrs) : **Nguyễn Văn Phiếu**

In order that he can supplement his file to leave the country according to the HO program.

Ninh Thuận province, April 26th, 1995
On behalf of the Head of the Public Security
Service of Ninh Thuận province
Chief of the Office PV 27
Major : Phạm Hữu Ái

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số I
Tỉnh Ninh Thuận

***

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên

Nguyễn Khánh Du
A:/GXNHTCT.doc

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
CỦA ÔNG BÀ: Nguyễn Khánh Du
LÀ THÔNG DỊCH VIÊN Anh văn
CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC [illegible]
PHANRANG, ngày 07 tháng 6 năm 1995

GHI VÀO SỔ LƯU: 19
TRANG SỐ: 52

TỈNH NINH THUẬN
LỆ PHÍ CHỨNG THƯ 500

GIẤY XÁC NHẬN HỌC TẬP CẢI TẠO

-o-o-o-o-o-o-o

Qua nghiên cứu hồ sơ số: T 233/89 , 19[illegible]85

Của Ông (Bà) : NGUYỄN VĂN THIỆU

Sinh ngày: 30 tháng 02 năm 1940

Nơi sinh : An Xuân Ninh Thuận

Nguyên quán : Phong Điền Thừa Thiên

Trú quán : Phan Rang - Ninh Thuận

Hiện ở tại : Thanh Sơn - Phan Rang - Ninh Thuận

Trước 1975 tham gia gì chế độ cũ, cấp bậc: Thiếu úy

Chức vụ : Huấn luyện viên Cảnh sát ở Sài Gòn

Sau 30/4/1975 đã qua thời gian học tập cải tạo:

- Lần thứ I : Từ ngày 12 tháng 05 năm 1975 đến ngày 19 tháng 8 năm 1976

Tại trại cải tạo : Sông Cái

Theo quyết định tha số : 30/QĐ Ngày 19 tháng 8 năm 1976

Của Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Thuận Hải

- Lần thứ II : Từ ngày 20 tháng 11 năm 1978 đến ngày 22 tháng 8 năm 1981

Tại trại cải tạo : Sông Cái

Theo quyết định tha số: 1355/QĐ Ngày 22 tháng 8 năm 1981

Của Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải

Căn cứ các nội dung trên , phòng PV27 Công an tỉnh Ninh thuận xác nhận cho Ông (~~Bà~~): Nguyễn văn Thiệu

Để bổ túc hồ sơ di xuất cảnh theo diện HO.

Ninh thuận , ngày 26 tháng 4 năm 1995

TL/ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NINH THUẬN

TRƯỞNG PHÒNG PV27

Thiếu Tá [illegible]

PHÒNG CÔNG CHỨNG [illegible]

TỈNH NINH THUẬN

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

QUYỂN SỐ [illegible]

ngày 05 tháng 03 năm 1[illegible]

CÔNG CHỨNG VIÊN

[illegible]

Ministry of Home Affairs
General Department I
Department of Security Records

No : 4395 /XN

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, Date : July 25, 1994

CERTIFICATE

- In accordance with records stored in PV 27 Ninh Thuan Security Service.
- In consideration of application dated July 23, 94 by Mr Nguyen Van Phieu.

The Department of Security of Ministry of Home Affairs certifies that the person named below registered and was in re - education camp from May 12, 1975 to August 19, 1976 (first time).

His reason of being in re - education camp : officer of former regime.

Name : **NGUYEN VAN PHIEU**
DOB : January 30 ,1940
Place of birth : An Xuan, Ninh Thuan.
Rank and title in former regime : Second lieutenant Police trainer.

For head of Department of Security Records
Deputy Manager

Captain DAM VAN TUE
(Signed and sealed)

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số I
Tỉnh Ninh Thuận

****

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên

Đặng Ngọc Hà

A:/GXN1.doc

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
CỦA ÔNG BÀ: Đặng Ngọc Hà
LÀ THÔNG DỊCH VIÊN Anh văn
CỦA PHÒNG [illegible]

PHAN RANG, ngày 07 tháng 6 năm 1997

TỈNH NINH THUẬN
LỆ PHÍ CHỨNG THƯ 500

CÔNG CHỨNG VIÊN

GHI VÀO SỔ LƯU: 19
TRANG SỐ: 84
SỐ THỨ TỰ: 61523

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH
--*--
Số: 4395 /XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

TP: Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: PV27. Công an Ninh Thuận...
- Xét đơn đề nghị ngày 23/7/94 của ông, ~~bà~~ Ng. Văn Phiếu

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Ông, ~~Bà~~ NGUYỄN VĂN PHIẾU

Sinh ngày 30. 01. 1940

Nơi sinh An Xuân. Ninh Thuận

Trú quán Thanh Sơn - Phan Rang. Ninh Thuận

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ Thiếu úy

Huấn luyện viên Cảnh Sát

Đã trình diện, học tập cải tạo từ ngày ~~12~~ tháng 5 năm 1975

đến ngày 19 tháng 8 năm 1976 (lần 1)

- Lý do học tập cải tạo. Sĩ quan chế độ cũ

TL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
TRƯỞNG PHÒNG

ĐẠI ÚY: Đàm Văn [illegible]

PHÒNG CÔNG CHỨNG N.N SỐ 1
TỈNH NINH THUẬN
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
QUYỂN SỐ 11/1Q2/13597
NGÀY 05 THÁNG 04 NĂM 96

The People's Committee
of Thuận Hải Province
Number : 1358/QĐ

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
-------****--------

SECOND TIME

Thuận Hải Province, August 22nd, 1981

Released certificate 2

THE PEOPLE'S COMMITTEE OF THUẬN HẢI PROVINCE

- Basing on the determination with the number of 202/CP on July 15 th, 1977 ratified by the state council.

- Basing on the instruction with the number of 316-TTg on August 22nd, 1977, the circular with the number of 220 - TTg on April 14th, 1978 and the circular with the number of 342-TTg on June 24th,1978 issued by the Prime Minister on the matter of considering and setting free and extending the time of concentrating to reeducate the soldiers, officers of the quistling troops, the employees of the quistling regime, the reactionary parties of the former regime.

- Basing on the circular with the number of 07-TT/LB on December 29th, 1977 issued by the Ministry of National Defence together with the Ministry of Home Affairs to give direction on the carrying out the policy on the officers of the quistling troops, the employees of the quistling regime and the reactionary parties that are concentrated to be reeducated now.

Following the proposal of the Head of the public security service of Thuận Hải province.

DETERMINE

Point 1 : To free : **Nguyễn Văn Phiếu**
Date of birth : 1940
Place of birth : Ninh Thuận Province
Native country :
Place of residence : Thanh Sơn Quarter , Phan Rang town, Ninh Hải district, Thuận Hải province.
Occupation : Farming
Race : Viet Nationality : Vietnamese
Who being guilty of : Lieutenant, Police Trainer was concentrated to be reeducated from November 20th, 1978.

Point 2 : The person concerned is allowed to return to reside at Thanh Sơn quarter, Phan Rang town, Ninh hải district, Thuận Hải province.
When returning to the place of residence, the person concerned has to present this determination to the local authorities and has to observe strictly all the regulations of the area and according to the law of the State.

and the Head of the Public Security of Thuận Hải province and Nguyễn Văn Phiếu take the responsibility to execute this determination.

This order of setting free is accompanied with the order of putting under surveillance with the number of 1359/QD-UB on August 22nd 1981 issued by The People's Committee of Thuận Hải province.

On behalf of The People's Committee
of Thuận hải province
President

Trần Ngọc Trác

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số I
Tỉnh Ninh Thuận
****

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
CỦA ÔNG BÀ: Nguyễn Khánh Du
LÀ THÔNG DỊCH VIÊN Anh văn
CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC TỈNH NINH THUẬN
PHAN RANG, ngày 02 tháng 6 năm 1997

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên

Chanldu

Nguyễn Khánh Du

TỈNH NINH THUẬN
LỆ PHÍ CHỨNG THƯ

CÔNG CHỨNG VIÊN
Bá Tháng

GHI VÀO SỔ LƯU: 19
TRANG SỐ: 84
SỐ THỨ TỰ: 61548
THU LỆ PHÍ: 2.000

A:/ QDNVP.doc

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải
Số: 1358/QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận hải, ngày 22 tháng 8 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316 - TTg ngày 22/8/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 14/7/1975 và thông tư số 42 - TTg ngày [illegible] của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận hải.

QUYẾT - ĐỊNH.

Điều 1: Nay tha Nguyễn văn Phiếu
Sinh ngày 1940
Nơi sinh Tỉnh Thuận
Trú quán Thanh Sơn Phan Rang Ninh Hải Thuận hải
Nghề nghiệp Lao động
Dân tộc Kinh quốc tịch Việt nam
Can tội Phiếu (?) huấn luyện viên cảnh sát Sài Gòn
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 20 - 11 1978.

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Thanh Sơn xã, phường thị trấn Phan Rang huyện, thị xã Ninh hải tỉnh thành phố Thuận hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông chánh văn phòng [illegible] Thuận hải, và Ông Trưởng ty công an [illegible] Nguyễn văn Phiếu chịu trách nhiệm thi hành [illegible] này.

TM/- ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH

[illegible] có lưu, phù hợp [illegible]
[illegible] UB
Ngày 22 tháng 8 năm
[illegible] ban nhân dân [illegible]

Ministry of Home Affairs
The Public Security Service
of Ninh Thuận province
Office : PV27

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
-------****--------

CERTIFICATE OF BEING REEDUCATED

After considering the file with the number of : T 233/79 , T5745/83
of Mr (Mrs) : **NGUYỄN VĂN PHIẾU**
Date of birth : January 30th, 1940
Place of birth : An Xuân Village, Ninh Thuận Province.
Native country : Phong Điền village, Thừa Thiên province.
Place of residence : Phan Rang town, Ninh Thuận province.
Now living at : Thanh Sơn quarter, Phan Rang town, Ninh Thuận province.

Before 1975 the person concerned worked for the former regime with the rank of :Lieutenant

Function : Police Trainer.

After April 30th, 1975 he had the following times of being reeducated:

- The first time : From May 12th, 1975 to August 19th, 1976.
  At the reeducation camp : Sông Cái.
  With the determination of setting free, number :30/QĐ on August 19th, 1976.
  issued by The People's Committee of Thuận Hải province.
- The second time : From November 20th, 1978 to August 22nd, 1981.
  At the reeducation camp : Sông Cái.
  With the determination of setting free, number:1358/QĐ on August 22nd , 1981.
  issued by The People's Committee of Thuận Hải province.

Basing on the above contents, the office PV 27 of the Public Security Service of Ninh Thuận province give this confirmation to Mr (Mrs) : **Nguyễn Văn Phiếu**

In order that he can supplement his file to leave the country according to the HO program.

Ninh Thuận province, April 26th, 1995
On behalf of the Head of the Public Security
Service of Ninh Thuận province
Chief of the Office PV 27
Major : Phạm Hữu Ái

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số I
Tỉnh Ninh Thuận
***

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên

Nguyễn Khánh Du
A:/GXNHTCT.doc

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
CỦA ÔNG BÀ: Nguyễn Khánh Du
LÀ THÔNG DỊCH VIÊN: Anh văn
CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC [illegible]
PHANRANG, ngày 07 tháng 6 năm 199[illegible]

GHI VÀO SỔ LƯU: 19
TRANG SỐ: 54

TỈNH NINH THUẬN
LỆ PHÍ CHỨNG THƯ 500

GIẤY XÁC NHẬN HỌC TẬP CẢI TẠO

-o-o-o-o-o-o-o

Qua nghiên cứu hồ sơ số: T 233/89 , 15240/85

Của Ông (Bà) : NGUYỄN VĂN THIỆU

Sinh ngày: 30 tháng 01 năm 1940

Nơi sinh : An Xuân Ninh Thuận

Nguyên quán : Phong Điền Thừa Thiên

Trú quán : Phan Rang - Ninh Thuận

Hiện ở tại : Thanh Sơn - Phan Rang - Ninh Thuận

Trước 1975 tham gia gì chế độ cũ, cấp bậc: Thiếu úy

Chức vụ : Huấn luyện viên cảnh sát Sài Gòn

Sau 30/4/1975 đã qua thời gian học tập cải tạo:

- Lần thứ I : Từ ngày 12 tháng 05 năm 1975 đến ngày 19 tháng 8 năm 1976

Tại trại cải tạo : Sông Cái

Theo quyết định tha số : 30/QĐ Ngày 19 tháng 8 năm 1976

Của Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Thuận Hải

- Lần thứ II : Từ ngày 20 tháng 11 năm 1978 đến ngày 22 tháng 8 năm 1981

Tại trại cải tạo : Sông Cái

Theo quyết định tha số: 1355/QĐ Ngày 22 tháng 8 năm 1981

Của Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải

Căn cứ các nội dung trên , phòng PV27 Công an tỉnh Ninh thuận xác nhận cho Ông (~~Bà~~): Nguyễn văn Thiệu

Để bổ túc hồ sơ đi xuất cảnh theo diện HO.

Ninh thuận , ngày 26 tháng 4 năm 1995

TL/ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NINH THUẬN

TRƯỞNG PHÒNG PV27

Thiếu Tá [illegible]

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH NINH THUẬN
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Quyển số 01 , 102 55/09
Ngày 05 tháng 03 năm 14

CÔNG CHỨNG VIÊN
Bá Thành

Ministry of Home Affairs
General Department I
Department of Security Records

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

No : 4396 /XN

Ho Chi Minh City, Date : July 25, 1994

CERTIFICATE

- In accordance with records stored in PV 27 Ninh Thuan Security Service.

- In consideration of application dated July 23, 94 by Mr **Nguyen Van Phieu.**

The Department of Security of Ministry of Home Affairs certifies that the person named below registered and was in re - education camp from November 20, 1978 to August 22, 1981 (second time).

His reason of being in re - education camp : officer of former regime.

Name : **NGUYEN VAN PHIEU**

DOB : January 30 ,1940

Place of birth : An Xuan, Ninh Thuan.

Rank and title informer regime : Second lieutenant Police trainer.

For head of Department of Security Records
Deputy Manager

Captain DAM VAN TUE
(Signed and sealed)

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số I
Tỉnh Ninh Thuận
****

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên

Đặng Ngọc Hà

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
CỦA ÔNG BÀ: Đặng Ngọc Hà
LÀ THÔNG DỊCH VIÊN Anh văn
CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG [illegible] NINH THUẬN
PHAN RANG, ngày 07 tháng 6 năm 1997

TỈNH NINH THUẬN
LỆ PHÍ CHỨNG THƯ 500

CÔNG CHỨNG VIÊN

GHI VÀO SỔ LƯU: 19
TRANG SỐ: 84
SỐ THỨ TỰ: 61544

A:/GXNNVP.doc

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH
--*--
Số: 4396 /XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

TP: Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: PV27 công an Ninh Thuận
- Xét đơn đề nghị ngày 23/7/94 của ông, ~~bà~~ Ng. văn Phiếu

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

ông, ~~bà~~ NGUYỄN VĂN PHIẾU

Sinh ngày 30.01.1940

Nơi sinh An Xuân - Ninh Thuận

Trú quán Thanh Sơn Phan rang Ninh Thuận

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ Thiếu úy

Huấn luyện viên Cảnh Sát

Đã trình diện, học tập cải tạo từ ngày 20 tháng 11 năm 1978

đến ngày 22 tháng 8 năm 1981 (lần 2)

- Lý do học tập cải tạo. Sĩ quan chế độ cũ

TL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
P. TRƯỞNG PHÒNG

ĐẠI ÚY: [illegible] Văn [illegible]

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1
TỈNH NINH THUẬN
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
QUYỂN SỐ 11 102 3569
Ngày 05 tháng 08 năm 94

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness
---------****--------

People 's Committee of
PHAN RANG THAP CHAM

Phan Rang
DATE : July 31.1983

People 's committee of Phan Rang -Tháp Chàm

****

In accordance with Decree 298/TT dated 18-8-1953 issued by prime , Minister , stipulating the formalities of Surveillance and release of surveillance towards those under surveillance .

In accordance with the general Security Situation in Phan Rang Thap Cham

In consideration of head of Security Service of Phan rang - Thap Cham.

The people 's committee of Phan Rang - Thap Cham decides .

ARTICLE 1 : That the person whose name is subscribed below is released from surveillance since July 31.1983 :

Nane : NGUYEN VĂN PHIẾU DOB : 1940
Birthplace : Phong Điền , Bình Trị Thiên .
Residence : Unit 5 Thanh Sơn Phan Rang Thap Cham .
People : Viet namese ; Religion : None
Occupation : Peasant .
His offense : Police Lieutenat in former regime (prior 1975)

ARTICLE 2 : That Mr Nguyễn Văn Phiếu regained his Citizenship and that he is permitted working , travelling , and fulfilling all his duty and responsibilities as a Citizen written in Constitulation .

ARTICLE 3 : That the office Manager and Chairman of Thanh Sơn District and Mr Nguyễn Văn Phiếu are Supposed to execute this decistion .

Por the people's Committee of Phan Rang - Thap Cham
Chairman
VAN - CONG - AN
(Signed and sealed)

****

Phòng công chứng Nhà nước số 1
Tỉnh Ninh Thuận

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh .
phiên dịch viên

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHAN RANG-THÁP CHÀM
-:-

CỘNG [illegible] HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tự do Hạnh phúc
-:- oOo -:-

Phan [illegible] ngày 31 tháng 07 năm 1983

ỦY BAN NHÂN DÂN [illegible] XÃ PHAN RANG-THÁP CHÀM

-Căn cứ nghị định số 298/TTg ngày 18/5/1953 của Thủ Tướng [illegible] phủ quy định chi tiết thi hành việc quản chế và giải quản cho đối tượng bị quản chế.

~~[illegible]~~

-Theo đề nghị của ông Trưởng công an thị xã.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: nay giải quản kể từ ngày 31 tháng 07 năm 1983 đối với:
Họ và tên: Nguyễn văn Phiều sinh năm: 1940
Nơi sinh: Phong Điền - Bình Trị Thiên
Trú quán: Khu 5 - Thanh Sơn - Phan Rang-Tháp Chàm
Dân tộc: Kinh tôn giáo: Không
làm nông
Can tội: Thiếu úy cảnh sát sắc phục

Điều 2: Nguyễn văn Phiều được khôi phục quyền công dân, làm ăn đi lại tự do và thực hiện đầy đủ mọi nghĩa vụ một người công dân theo hiến pháp qui định.

[illegible] xã Phan rang-Tháp chàm, chủ tịch phường, xã [illegible] và Nguyễn văn Phiều chịu trách nhiệm thi hành [illegible] này./.

TM. UBND THỊ XÃ PHAN-RANG-THÁP CHÀM
CHỦ TỊCH

VĂN CÔNG ÂN

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1
TỈNH NINH THUẬN
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
QUYỂN SỐ [illegible] 10 - 73 S/CN
NGÀY 05 - 02 NĂM 96

CÔNG CHỨNG VIÊN

THUAN VAN TRAN [UTAH BAR #5867]
ATTORNEY AT LAW
3534 South Market Street
West Valley City, Utah 84119
Telephone: (801) 963-5038

U.S. IMMIGRATION & NATURALIZATION SERVICE

IN THE MATTER OF: :

NGUYEN, VAN PHIEU :
Applicant for
U.S. Resettlement
DOB: 01/30/40 :
H.O. 43-118

AFFIDAVIT IN SUPPORT OF APPLICANT'S CLAIM OF FORMER POLITICAL PRISONER STATUS

STATE OF UTAH)
: ss.
COUNTY OF SALT LAKE)

Affiant, THAO DINH TRAN, after being first duly sworn upon his oath does depose, affirm and state as follows:

1. He is a resident of Salt Lake County, State of Utah and is currently residing at Salt Lake City, Utah telephone

2. He was born on 12/16/41 at Binh Dinh, Vietnam.

3. He was resettled in the United States on November 11, 1994 under the auspices and provisions of H.O. program which helped resettle former Vietnamese political prisoners who were incarcerated in re-education camps because of their past association with the South-Vietnamese government and/or past association with U.S. operation/ involvement in Vietnam.

4. Following the fall of South Vietnam in April 1975, he was arrested on or around June 1975 by the Vietnamese Communist

government and was interned in re-education camp aka Trai Song Be at Ninh Thuan, province of Phan Rang, Vietnam.

5. He was released from internment in July 1981.

6. During his internment he got acquainted with Phieu van Nguyen who was also a political prisoner.

7. During the course of his incarceration, he was often assigned to do labor works together with Phieu Van Nguyen.

8. Phieu Van Nguyen and he often attended camp meetings, and ate together.

9. For several months they were assigned to living quarters in the same barrack.

10. The parties have developed a lasting friendship and found support in each other during the course of their incarceration.

11. To the best of his recollection, affiant knew that Phieu Van Nguyen was released from the internment on August 19, 1976, but was later detained and incarcerated on November 20, 1978.

12. At the time of affiant's release from internment, affiant believed that Phieu Van Nguyen was still in the camp.

13. Affiant does not receive any compensation or remuneration from anyone and no one has promised to reward the affiant for lending support to Applicant's claim of former political prisoner status.

DATED this 17th day of November, 1995.

Thao Dinh Tran

THAO DINH TRAN, SS[redacted]
Affiant

VERIFICATION AND ACKNOWLEDGEMENT

The above-named affiant THAO DINH TRAN appeared before me on the date above written, and having been duly sworn upon oath acknowledged to me that he was the person who executed the foregoing Affidavit, having read and understood it, and knowing the contents thereof to be true and correct, based upon his personal knowledge, and swearing to the truth thereof and having voluntarily subscribed his name thereto intending to be bound thereby.

Notary Public
[illegible]
South 200 East
Salt Lake City, Utah [illegible]
My Commission Expires
~~July 15, 1995~~
State of Utah

NOTARY PUBLIC
Residing at: Salt Lake County

My Commission Expires:
6-27-99

THUAN VAN TRAN [UTAH BAR #5867]
ATTORNEY AT LAW
3534 South Market Street
West Valley City, Utah 84119
Telephone: (801) 963-5038

U.S. IMMIGRATION & NATURALIZATION SERVICE

IN RE THE MATTER OF: :

NGUYEN, VAN PHIEU :
Applicant for
U.S. Resettlement
DOB: 01/30/40 :
H.O. 43-118

AFFIDAVIT IN SUPPORT OF APPLICANT'S CLAIM OF FORMER POLITICAL PRISONER STATUS

STATE OF UTAH)
: ss.
COUNTY OF SALT LAKE)

AFFIANT, **LEN CONG VAN**, after being first duly sworn upon his oath does depose, affirm and state as follows:

1. He is a resident of Salt Lake County, State of Utah and is currently residing at [redacted] Salt Lake City, Utah [redacted] telephone [redacted]

2. He was born on 07/11/40 at ~~Binh Dinh~~ NINH THUAN, Vietnam.

3. He was resettled in the United States (H.O. 31-557) on March 1, 1995 under the auspices and provisions of H.O. program which helped resettle former Vietnamese political prisoners who were incarcerated in re-education camps because of their past association with the South-Vietnamese government and/or past association with U.S. operation/ involvement in Vietnam.

4. Following the fall of South Vietnam in April 1975, he was arrested on or around May 12, 1975 by the Vietnamese

Communist government and was interned in re-education camp aka Trai Song Be at Ninh Thuan, province of Phan Rang, Vietnam.

5. He was released from internment in October 1980.

6. During the course of his internment he got acquainted with Phieu Van Nguyen who was also a political prisoner.

7. He was often assigned to do labor works together with Phieu Van Nguyen.

8. Phieu Van Nguyen and he often attended camp meetings, and ate together.

9. For several months they were assigned to living quarters in the same barrack.

10. The parties have developed a lasting friendship and found support in each other during the course of their incarceration.

11. To the best of his recollection, affiant knew that Phieu Van Nguyen was detained and incarcerated in the same camp on the same date of Affiant's internment on or around 05/12/75.

12. To the best of his recollection, Affiant was aware that Phieu Van Nguyen was released from internment on or around August 19, 1976.

13. Affiant knew that Phieu Van Nguyen was detained again the second time and was incarcerated at Song Be Camp on or around November 20, 1978.

14. At the time of Affiant's release from internment in October 1980, Affiant knew that Phieu Van Nguyen was still in the camp.

15. Affiant does not receive any compensation or remuneration from anyone and no one has promised to reward the affiant for lending support to Applicant's claim of former political prisoner status.

DATED this 17th day of November, 1995.

LEN CONG VAN, SS [redacted]
Affiant

VERIFICATION AND ACKNOWLEDGEMENT

The above-named affiant LEN CONG VAN appeared before me on the date above written, and having been duly sworn upon oath acknowledged to me that he was the person who executed the foregoing Affidavit, having read and understood it, and knowing the contents thereof to be true and correct, based upon his personal knowledge, and swearing to the truth thereof and having voluntarily subscribed his name thereto intending to be bound thereby.

Notary Public
THUAN VAN TRAN
237 South 200 East
Salt Lake City, Utah 84111
My Commission Expires
~~July 15, 1995~~
State of Utah

NOTARY PUBLIC
Residing at: Salt Lake County

My Commission Expires:
6/27/99

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
American Embassy Box 58
APO AP 96546
Re: IV 360939 / H43-118

NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir/Madam

I, KIEU DAI THO, 61 years old, residing at:
San Jose CA USA

I was allowable to come into America following HO Program I declare that: Before 1975, NGUYEN VAN PHIEU and I were police-officers and working together at the Headquarters of the Police Department of Ninhthuan Province. After the collapse of the south Republic of Vietnam in 1975, we were confined into the reeducation camp of Song Cai, Thuan hai Province. Nguyen Van Phieu was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of 01 year, 03 months and 07 day (He was on May 12, 1975) when the war between Cambodia And Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen - who were released before - were taken again. Nguyen Van Phieu was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two times, he was in the reeducation camp for of 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, Nguyen Van Phieu was eligible for HO program.

I declare that the foregoing are true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the state of California.

Executed at San Jose CA on 3/6 1997

KIEU DAI THO.

DAVID NGUYEN
COMM. # 1007793
Notary Public — California
SANTA CLARA COUNTY
My Comm. Expires OCT 27, 1997

3/6/97

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
American Embassy Box 58
APO AP 96546

Re: IV 360939 / H 43_118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam.

I, [redacted], 68 years old, residing at:
San Jose CA U.S.A

I was allowable to come into America following HO program, my number is RF1.409. I declare that: Before 1975, NGUYEN VAN PHIEU and I were police officers and working together at the Headquarters of the Police Department of Ninhthuan Province. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, we were confined into the re-education camp of Song Cai, Thuanhai Province. Nguyen Van Phieu was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of 1 year, 3 months and 7 days (He was confined on May 12, 1975). When the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the boder of two Countries. A lot of policemen who were released before were taken again. Nguyen Van Phieu was taken in jail the second time from November 20, 197. to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 year. 9 months and 2 days. Total two times, he was in the re-education camp for of 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, Nguyen Van Phieu is eligible for HO program.

I declare that the foregoing are true and correct. If any information given is false. I will accept full responsibility under the laws of the state of California.

Executed at San Jose CA on Mar 06, 1997

3/6/97

DAVID NGUYEN
COMM. # 1007793
Notary Public — California
SANTA CLARA COUNTY
My Comm. Expires OCT 27, 1997

DAT LANH

State of CALIFORNIA

County of SANTA CLARA

On [illegible] before me, LOC XUAN TRAN, NOTARY PUBLIC,
DATE — NAME, TITLE OF OFFICER - E.G., "JANE DOE, NOTARY PUBLIC"

personally appeared [illegible],
NAME(S) OF SIGNER(S)

☐ personally known to me - **OR** - ☑ proved to me on the basis of satisfactory evidence to be the person(s) whose name(s) is/are subscribed to the within instrument and acknowledged to me that he/she/they executed the same in his/her/their authorized capacity(ies), and that by his/her/their signature(s) on the instrument the person(s), or the entity upon behalf of which the person(s) acted, executed the instrument.

LOC XUAN TRAN
COMM. # 1035685
Notary Public — California
SANTA CLARA COUNTY
My Comm. Expires SEP 1, 1998

WITNESS my hand and official seal.

SIGNATURE OF NOTARY

OPTIONAL

Though the data below is not required by law, it may prove valuable to persons relying on the document and could prevent fraudulent reattachment of this form.

CAPACITY CLAIMED BY SIGNER

☑ INDIVIDUAL
☐ CORPORATE OFFICER

TITLE(S)

☐ PARTNER(S) ☐ LIMITED
☐ GENERAL
☐ ATTORNEY-IN-FACT
☐ TRUSTEE(S)
☐ GUARDIAN/CONSERVATOR
☐ OTHER:

SIGNER IS REPRESENTING:
NAME OF PERSON(S) OR ENTITY(IES)

DESCRIPTION OF ATTACHED DOCUMENT

CERTIFICATION FOR SOMEONE
TITLE OR TYPE OF DOCUMENT

02
NUMBER OF PAGES

04-11-95
DATE OF DOCUMENT

NO OTHER SIGNERS
SIGNER(S) OTHER THAN NAMED ABOVE

©1993 NATIONAL NOTARY ASSOCIATION • 8236 Remmet Ave., P.O. Box 7184 • Canoga Park, CA 91309-7184

The United States of America , CA 01 / 11 / 95
To: The American Embassy
The Orderly Departure Program
127 Panj Abhum Building
9 th Floor Sathorn Tai Road
Bankok 10120 , Thai Land
Subject : Certification for Someone
Dir Sirs,
We Undersigned :

1/ Loc Dinh Vo, DoB : 1951, HO3- 305 . Before 1975, I was a Second Lieutenant, Chief of "G" special Police at Tuy Phong distric, Binh Thuan , Viet Nam. Now, living at [redacted] Santa Clara CA tel # [redacted]

2/ Trung Van Do , DoB : 1938 . Before 1975 , I was a Captain ,the third section of Cam Ranh area, Viet Nam, HO 38- 628. I was educated at Song Cai camp Thuan Hai province of South Viet Nam, since 05/25/75 to 08/28/81 . Now, I am living in USA at the address : [redacted] San Jose CA, [redacted]

3/ Kha Dinh Vo, DoB 12/15/41, HO 30-656 . I was a Lieutenant of the Special Police with funtion Commander "G" special support "F" for Police Command Ninh Thuan Province of South Viet Nam. I was Educated at Song Cai camp Thuan Hai ,Viet Nam, since 04/28/75 to 06/15/81. Now, I am living in USA at the address : [redacted] Santa Clara CA , [redacted]

We agree to certify exactly knowledge the people who have name in this list , they were educated at Song Cai camp like us .

1/ Duc Van Phan, DoB: 08/12/49. He is living in Phu Ha, Phan Rang, Ninh Thuan provine of South Viet Nam, HO 36- 371.Before 1975 he was a Lieutenant Chief of Ward of National Police at Cam Tho village, Du long distric and commander service of technical room. He was educated at Song Cai camp Thuan Hai province of South Viet Nam since 05/25/75 to 01/25/81.

2/ Manh van Nguyen, DoB: 05/01/40. He is living in Dai Son hamlet,Thanh Hai distris, Ninh Thuan province of South Viet Nam, HO 40- 529.Before 1975, he was sergeant 1 st rank for Special Police, looking for information personel of Special "G" for National Police headquarter at Thanh Hai distris Ninh Thuan province. He was educated at My Duc camp since 06/01/75 to 08/28/81.

X 3/ Phieu Van Nguyen, DoB: 01/30/40. He is living in Thanh Son hamlet ,Ninh Thuan province of South Viet Nam, HO 43- 118.He was second Lieutenantfor National Police- vice commander and held special comander "G" of National Police Thanh Hai distris,Ninh Thuan province. He was educated at Song Cai camp for two times:

-1 st : 05/12/75 to 08/19/76.
- 2nd : 11/20 78 to 08/22/81.

4/ Phuc Thanh Tran, DoB: 10/16/32. He is living at 83/1 Tran Phu road, Phu Ha Ward,Ninh Thuan province of South Viet Nam, HO 41-529.Before 1975, he was a Lieutenant for National Police with function Chief of Ward National Police Hau Phuoc village, An Phuoc distris province. He was educated at Song Cai camp for two times:

-1 st : 05/22/75 to 02/02/78.
- 2nd : 11/20/78 to 09/25/80.

5/ Huy Phuc Nguyen, DOB: 08/07/45. He is living at 3 rd hamlet, Dai Son, Thanh Hai village, Ninh Thuan province of South Viet Nam, HO 33- 654. He was a Lieutenant of Army, tranfered to National Police- vice commander of National Police headquarter at Buu Son distris. He was educated at Song Cai for two times :

- 1 st : 05/12/75 to 08/30/77.
- 2 nd : 11/27/78 to09/25/80.

Now, we would like to certify that all of people above, they were educated at Song Cai camplike us. We guarantee that all of details above are true.

Loc Dinh Vo : [redacted] Santa Clara CA, [redacted]

Signature : Locdinhvo 11-03-95

Kha Dinh Vo : [redacted] Santa Clara CA, [redacted]

Signature : 11-03-95

Trung Van Do: [redacted] San Jose CA, [redacted]

Signature : 11-3-95

LOC XUAN TRAN
COMM. # 1035685
Notary Public — California
SANTA CLARA COUNTY
My Comm. Expires SEP 1, 1998

Photograph
N= 1764
TH. 17 Apr79

Number of photograph

Identified Cadre

Name:
Date :

Prissoner 's I dentification Card

Height	:	1^{m},65
Nose	:	Straight
Hear	:	Medium
Bellow Hear	:	Hollow

Special spot:

Beauty spot with hair apart 2^{cm},5 on the right .

Strange Shape:

Identification Card : Date :
Issued place : Record number :

1764 TH 17 4 79

— Số ảnh :

— Cán bộ xếp danh bản

Tên :
Ngày :

HÌNH DẠNG

Tầm cao : 1m 65
Sống mũi : thẳng
Dái tai : trung bình
Nếp tai dưới : thụt

Dấu vết riêng

Vết ruồi nổi có lông cách 2cm5 dưới mép phải

Dị hình đặc biệt

Số căn cước : Ngày :
Cấp tại : Hồ sơ số : 54

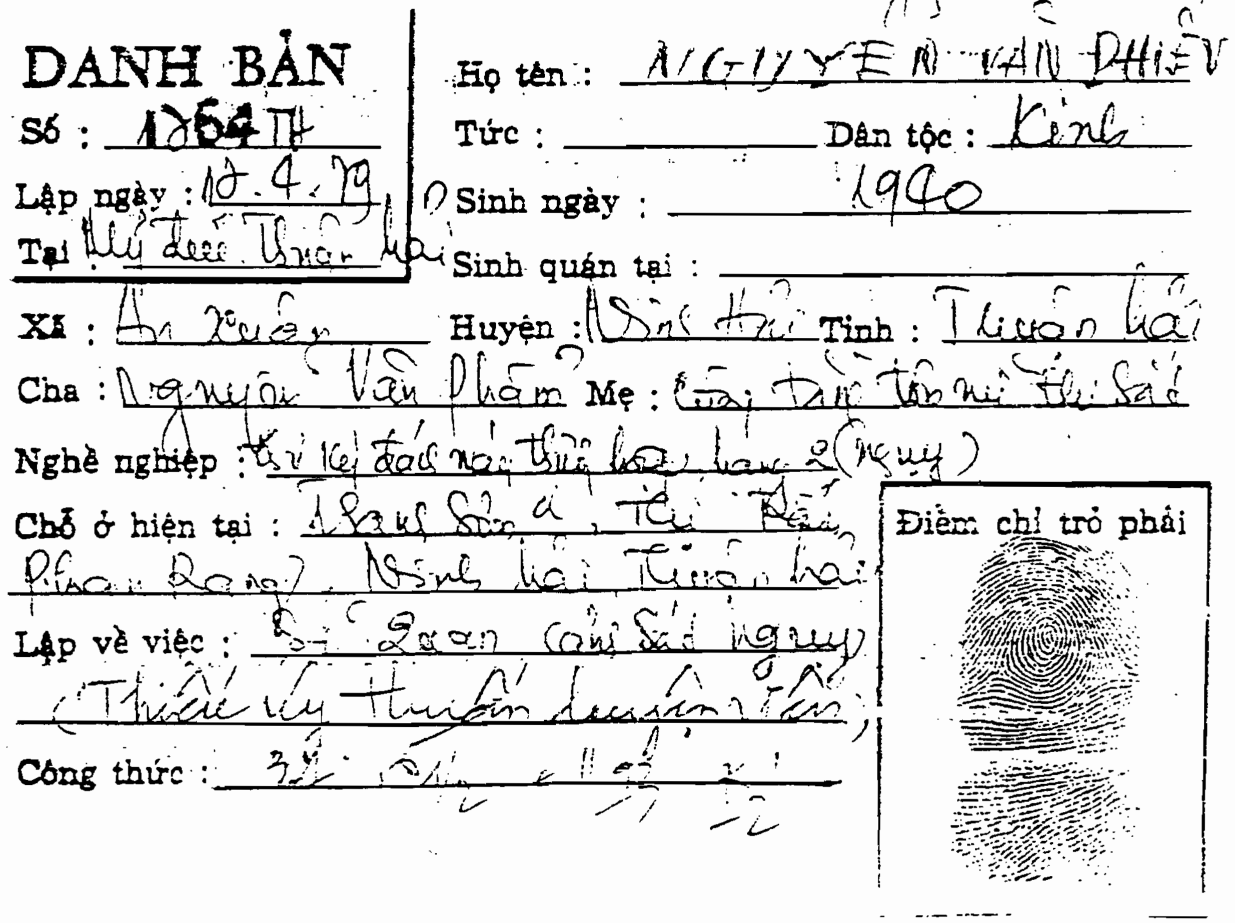

DANH BẢN
Số : 1764 TH
Lập ngày : 17.4.79
Tại Mỹ Đức Thuận Hải

Họ tên : NGUYỄN VĂN PHIẾU
Tức : ______ Dân tộc : Kinh
Sinh ngày : 1940
Sinh quán tại :
Xã : An Xuân Huyện : Ninh Hải Tỉnh : Thuận Hải
Cha : Nguyễn Văn Phẩm Mẹ : Công Tằng Tôn Nữ Thị Sắt
Nghề nghiệp : thư ký đánh máy hạng nhất, hạng 2 (ngụy)
Chỗ ở hiện tại : Thanh Sơn A, Tháp Chàm, Phan Rang, Ninh Hải, Thuận Hải
Lập về việc : Sĩ quan cảnh sát ngụy (Thiếu úy huấn luyện viên)
Công thức : [illegible]

Điểm chỉ trỏ phải

Identificaton:
N: 1764 T.H
Establisbed date
17 Apr 1979
Place : Mỹ Đức
Thuận Hải

Name : Nguyễn Văn Phiếu
Alias : People : Vietnamese
Date of birth : 1940
Place of birth :
Village : An Xuân
District : Ninh Hải
Province : Thuận hải

Father : Nguyễn Văn Phẩm ; Mother : Công Tằng Tôn Nử Thị Sắt
Occupation : Clerk typist (First class , 2nd class puppet Government)
Present Residence: Thanh Sơn A ,Phan Rang -Tháp Chàm town
Ninh Hải , Thuận Hải .
Estab lished for: Puppet Government police Training officer
(Sub Lieutenant)

Forma:......................

Right
Forefinger
Print .

HÌNH ẢNH CŨ :

Đương tên NGUYỄN VĂN PHIỆU

Sinh ngày: 30.01.1940

H.43.118

IV: 360.939

Trường: TỔNG QUẢN TRỊ

[illegible] 1962

– QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA

Tùng sự tại: «PHÒNG TT» – B.T.L. – QUÂN ĐOÀN II.

Đồn trú: PLEIKU – K.B.C 4579.

«PHÒNG TT»

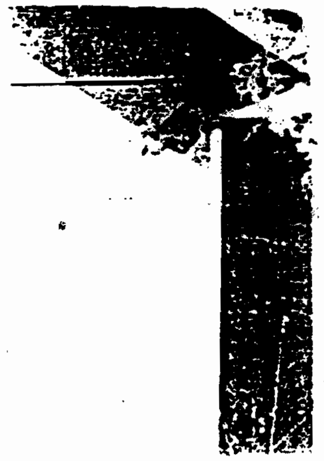

NĂM: 1965.

THƯ KÝ HÀNH CHÁNH

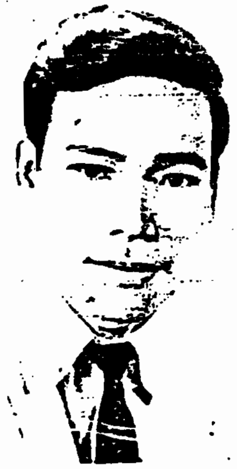

Năm: 1968

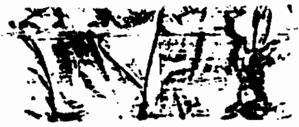

Quận: THANH HẢI Tỉnh: NINH THUẬN

– TỐT NGHIỆP Trường: TÌNH BÁO TRUNG ƯƠNG.

Tùng sự Tại: B.C.H/CS.QG Tỉnh: Ninh Thuận

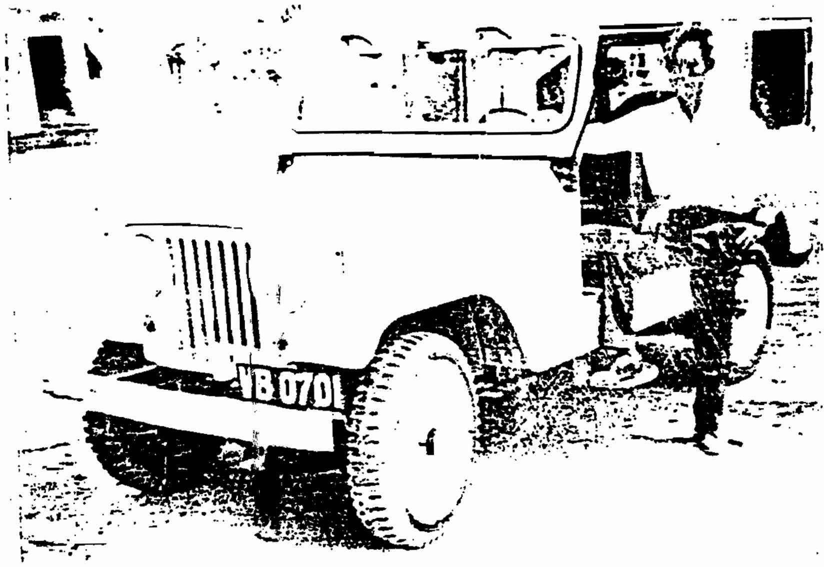

Huấn Luyện Viên: (PHỤNG HOÀNG)

Tại: TRUNG TÂM TU NGHIỆP

TÒA HÀNH CHÁNH

Tỉnh: NINH THUẬN

Năm: 1983

TOÀN GIA

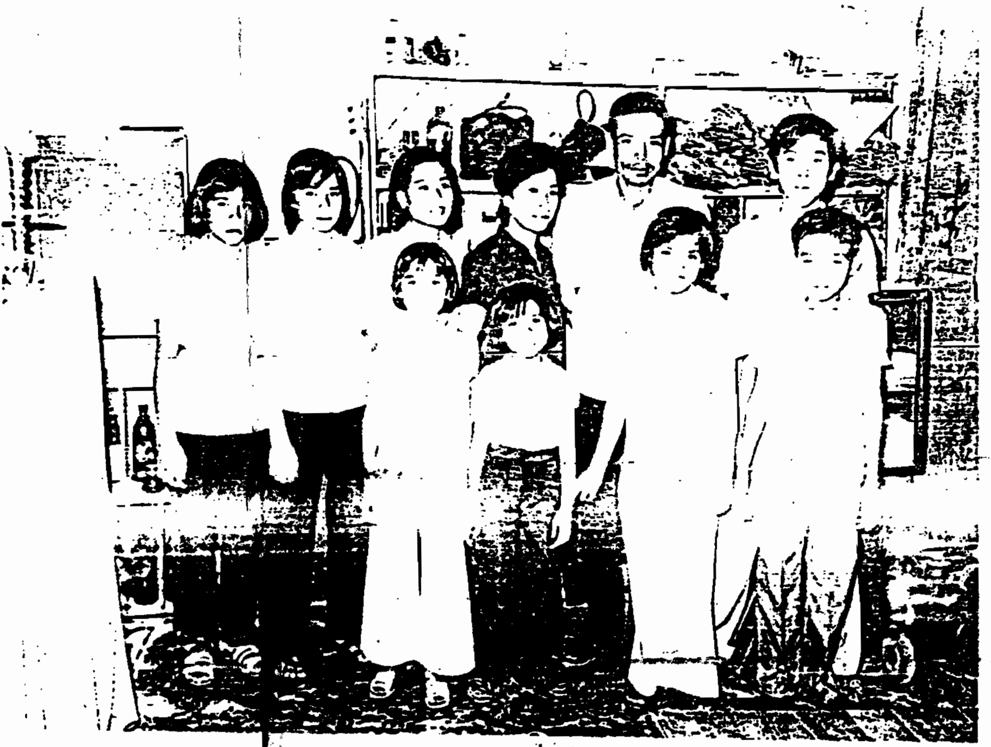

2 Con Trai

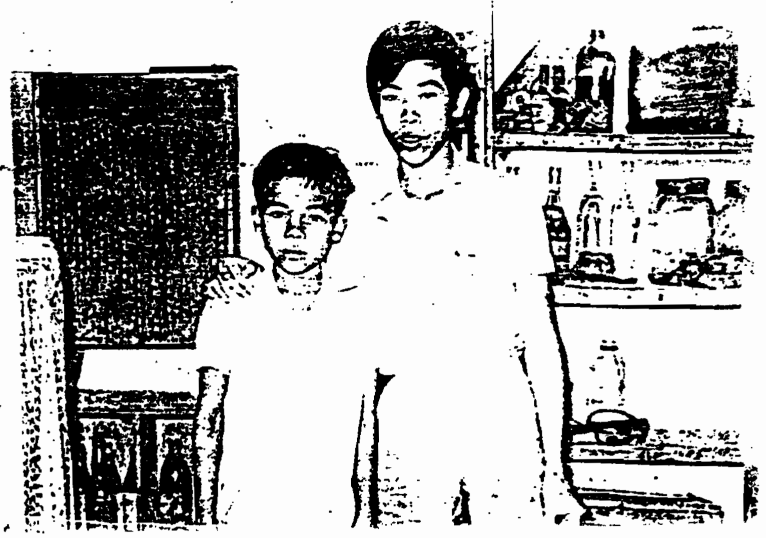

Ô ĐINH KHA
SANTA CLARA CA

JUL 24 1997

KÍNH GỞI: BA KHÚC MINH THƯ

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

[redacted]

FALLS CHURCH, VA 3[redacted]

* Hồ sơ xin can thiệp cho 3 người bạn, là sĩ quan 5 HSQ, bị từ chối

1/ Phan Văn Đức

Bị từ chối vì giấy ra trại ghi sai ngày và rời trại

2/ Ng Văn Phiếu

3 Ng Văn Mạnh

nghi có cải tạo

* Kèm HS và giấy xác nhận
của 1 số HO hiện ở Mỹ

Santa Clara the date is 2/2/1999

Dear Sir / Madam

My name is VO DINH KHA . I am residing at
Santa Clara CA U.S.A . My phone number is

I present these requests to ask you to help my friend Nguyen Van Phieu who applied for HO program. His HO number is H43-113. He was interviewed the third time on Sep-20-1997. This time, the interviewing officers wanted him to hand the photocopy from the police's archives and the police based on this conformation to have the date when Nguyen Van Phieu was confined. Now, I send to you the files that concern Nguyen Van Phieu's reeducation. These files were copied from the archive of Ninh Thuan police. The police based on these files to know the date that Mr Phieu was confined. Another explaination is the pattern of the release certificate of Thuan hai provine from 1976 to 1978 didn't have any column that required the confined date. I hand to you the release certificates of some my friends, such as Van Cong Len, Vo Van Phan, Tran Thanh Phuc, Ngo Dung, Nguyen Phuc Huy, Le Van Loc. Their release certificates also didn't show the confined dates, but they were allowed to come to the U.S under the HO program. In addition, on May-12-1975, Nguyen Van Phieu was confined to the camp together with Vo Dinh Kha and Van Cong Len (Their confirmation were attached.)

Besides, there are 36 former political prisoners, who were allowed to come to America under the HO program and were residing everywhere in America. After 1975, they were in the same reeducation camp with Nguyen Van Phieu and now, they are ready to accept full responsibility under the laws of the United States to sign their names to confirm Nguyen Van Phieu's situation. That is Nguyen Van Phieu was in jail for 4 years and 9 days. They each attach their release certificates with their confirmation for Nguyen Van Phieu.

I entreat you to show mercy to help my friend Nguyen Van Phieu coming to America soon following the HO program. I and the Nguyen Van Phieu family thank you very much.

Kha

VO DINH KHA

Ninh Thuận, 10th JULY 1997

A REPORT

I, the undersigned NGUYEN VAN PHIEU, born on 30 Jan. 1940, residing at To Dan Pho 5. Phuong Thanh Son, Phan Rang, Ninh Thuan Province. Vietnam, would like to present to you this report for your consideration :

Before 1975, my rank was Police Second Lieutenant of the AFRVN. position: Deputy Commander and Head of "G" special of Thanh Hai Dist. and instructor of Police Headquarters in Ninh Thuan Province.

After 30 April 1975, I spent my time in Re-education camp Song Cai, Thuan Hai Province, twice :
- The 1st time : 12 May 1975 to 19 Aug. 1976
- The 2nd time : 20 Nov. 1978 to 22 Aug. 1981
Total time of the two times in re-education at Song Cai : 4 years and 9 days.

Crime name : Officer of the Old Regime.
In the spirit of humanitarian act, I was allowed to register under the category of "detainees", H.O. 43-118, IV : 360939. I'd like to report to you what had happened to me as follows :
- At 6:15 on 12 May 1975, hearing the order of the Military Management Committee of Phan Rang Town, Ninh Thuan, A house search order was received by my wife Le Thi Diep and my 7 children under 10 years old (attached), I was led to the prison My Duc and put into a cell. After many times of inquiry I was finally led to Song Cai Re-education Camp, Thuan Hai Province which was just formed.
Due to my paralyzed left leg and my disabled left arm and my disease of malaria, I was seriously ill. My wife was busy working to support our 7 young children. I was not treated properly, my health condition became worse: so I was temporarily released on 19 Aug. 1976, sponsored by my 76 year-old father (document attached).
Although I had not recovered from illness, I was arrested with blind sheet on my eyes and hands cuffed on 20 Nov. 1978 because Vietnam at that time had to face China in the North and Cambodia in the South West. We were listed as dangerous elements for the regime.
After many days and inquiry, I was put in Song Cai Re-ed. Camp for the 2nd time, room 6, Group 11 Labor Force till 22 Aug. 1981, I was released and confined by Phan Rang authorities, Thuan Hai Province, for 1 year 11 months, 9 days. (document attached).
The H.O. Program began in 1989 but due to my difficult economic situation, I did not have passport till 1994.

On 28 March 1995, I was called to Saigon to prepare for the interview; the lst time. We, 9 people met the interview team. They suspected my two time-re-education, an unfair misunderstanding for my case. H.O. 43-118.

To prove that my case was right. I had to ask for a verification of the facts related to my re-education, my time in camp, the date of arrest, and my family situation as the ODP Thailand required. Who wanted to know well everything about me and my re-education. After I asked my friends who have immigrated to the US, the forwarding of my application by Vietnam Police Association and a representative of the House of Representatives in California. The ODP Office in Thailand called me for an interview after cut off my 5 children because of adulthood.

On 5 Feb. 1996, when I came into the room, the Interview Officer did not look at my documents carefully but looked at the old refusal decision and said that he felt that I could not prove my 3 years in re-education camp. I was not allowed to express my ideas, which led to another misunderstanding, very unfair for my family who has believed in the humanitarian policy for "detainees".

Now I'd like to express my thinkings :

- If I wanted to fool the interview team, I did not use two certificates of release. Only one is enough. I could have erased the time stated in the release certificate. It would not take long and costly.
- If I did not have the duration in camp. the VN government would not issue me a release certificate and they never issued me sufficient documents for my case. conforming the original copy issued in 1981, when I was released before the birth of H.O. Program.
- My time in reeducation for two times is true. I always keep these documents on me in order to present them to competent authority when needed. They are old but are true copies. And the truth is always the truth.
- My friends living in the US; they have become US citizens and they dared to stand witness for my case, very unfair to H.O. 43-118.
- Ex Police Association of Republic of Vietnam in America and Representative Robert K. Dornan, a US citizen have studied carefully my file and my data before 1975 because I have taken many courses; I graduated from "The Central Intelligence School" and decided to help me. I was suspected just because the Interview Team would not look at my file closely but made a decision in haste.

With a prisoner having 4 years in Reedu. camp, with a difficult life bringing up 7 young children, how can I have time had money to find a way to deceive you.

Over 30 claims, my file sent directly and indirectly, weighs 3 kilos a hardship that my family had to suffer and now I am misunderstood which is very unfair.

Dear Sirs.

Previously, , as a police officer, I have contributed t o the government of the Old Regime in defending the country and what I got after the event of 30 April 1975 ? I always believe in that the US said, in the humanitarian policy of the US government. I think I am eligible to immigrate to the US where I can enjoy freedom, equality and civilization. I want to settle in the US not because I will have a better life but because I want to prove that a terrible thing has happened to my family. My children are being ill-treated because I was a former police officer in the old regime. My children cannot go far in education because their father committed "bloody crime" in the old regime.

I ask you to consider impartially as in my report. My life is full of tears and blood. And prison is miserable.

Dear Sirs,

I can claim that my case is reviewed unfairly. I ask for justice and fairplay.

Truly yours.

NGUYEN VAN PHIEU

***Enclosed*:**

1 Release certificate I.
1 Release certificate II.
1 Decision obmitting home confinement.
1 Minutes of Military Management Committee.
1 Confirmation of Song Cai Camp.
1 Confirmation of Ninh Thuan Police.
1 Confirmation of Security Bureau, Interior Ministry.
5 Confirmations stored in Ninh Thuan Police and three photo
2 Confirmations of being re-educated together with 2 friends in UTAH (USA).
3 Confirmation of reeducation together with 5 friends in California (USA).
2 Notification of Representative Robert K. DORNAN, California - USA.

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/*Kính gởi* Nguyen Van phuec IV# H43-118 /
(ODP applicant/*Tên người đứng đơn*)
+ Wife + chil

1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

- 3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.
- 3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.
- 3d) ☒ suspect BC'S and false release

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viên Chức Sở Di Trú Nhập Cư Và Nhập Tịch Hoa Kỳ

US INTERVIEW TEAM
2 8 [illegible]
Date/*Ngày*
HO CHI MINH CITY

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

Applicant Copy

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness
****

People 's Committee of
PHAN RANG THAP CHAM

Phan Rang
DATE : July 31.1983

People 's committee of Phan Rang -Tháp Chàm

****

In accordance with Decree 298/TT dated 18-8-1953 issued by prime , Minister , stipulating the formalities of Surveillance and release of surveillance towards those under surveillance .

In accordance with the general Security Situation in Phan Rang Thap Cham

In consideration of head of Security Service of Phan rang - Thap Cham.

The people 's committee of Phan Rang - Thap Cham decides .

ARTICLE 1 : That the person whose name is subscribed below is released from surveillance since July 31.1983 :

Nane : NGUYEN VĂN PHIẾU DOB : 1940
Birthplace : Phong Điền , Bình Trị Thiên .
Residence : Unit 5 Thanh Sơn Phan Rang Thap Cham .
People : Viet namese ; Religion : None
Occupation : Peasant .
His offense : Police Lieutenat in former regime (prior 1975)

ARTICLE 2 : That Mr Nguyễn Văn Phiếu regained his Citizenship and that he is permitted working , travelling , and fulfilling all his duty and responsibilities as a Citizen written in Constitulation .

ARTICLE 3 : That the office Manager and Chairman of Thanh Sơn District and Mr Nguyễn Văn Phiếu are Supposed to execute this decistion .

For the people's Committee of Phan Rang - Thap Cham
Chairman
VAN - CONG - AN
(Signed and sealed)

****

Phòng công chứng Nhà nước số 1
Tỉnh Ninh Thuận

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh .
phiên dịch viên

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHAN RANG-THÁP CHÀM

CỘNG [illegible] HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Tự do Hạnh phúc
-- o0o --

Phan [illegible] ngày 31 tháng 07 năm 1983

ỦY BAN NHÂN DÂN [illegible] XÃ PHAN RANG-THÁP CHÀM

-Căn cứ nghị định số 298/TTg ngày 18/8/1953 của Thủ Tướng [illegible] phủ quy định chi tiết thi hành việc quản chế và giải quản cho đối tượng bị quản chế.

~~[illegible] UBND thị xã~~

-Theo đề nghị của ông Trưởng công an thị xã.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay giải quản kể từ ngày 31 tháng 07 năm 1983 đối với:
Họ và tên: Nguyễn văn phiếu sinh năm: 1940
Nơi sinh: Phong điền - Bình Trị Thiên
Trú quán: Khu 5 - P Thanh Sơn - Phan Rang-Tháp Chàm
Dân tộc: Kinh tôn giáo: Không nghề nghiệp: làm nông
Can tội: Thiếu uý cảnh sát sắc phục

Điều 2: Nguyễn văn Phiếu được khôi phục quyền công dân làm ăn đi lại tự do và thực hiện đầy đủ mọi nghĩa [illegible] một người công dân theo hiến pháp qui định.

[illegible] xã Phan rang-Tháp chàm [illegible] chủ tịch phường, xã [illegible] và Nguyễn văn Phiếu chịu trách nhiệm thi hành [illegible] này./.

TM. UBND THỊ XÃ PHAN RANG-THÁP CHÀM
CHỦ TỊCH

VĂN CÔNG ẨN

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1
TỈNH NINH THUẬN
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
QUYỂN SỐ [illegible] 10 [illegible]
NGÀY 05 [illegible] 03 NĂM 46

CÔNG CHỨNG VIÊN

- CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM -
- Độc lập, tự do, hạnh phúc -

GIẤY XÁC NHẬN HỌC TẬP CẢI TẠO

Ban Giám thị Trại Cải Tạo Sông Cái qua nghiên cứu Hồ sơ chứng và xác nhận:

Ô. Nguyễn văn Phiếu sinh ngày 30-01-1940. Tại làng An Xuân, Bửu Sơn, Ninh Thuận.

Nguyên quán: Phong điền, Tỉnh Thừa Thiên.

Trú quán: Tổ Dân phố 5, Phường Thanh Sơn, Phan rang, Ninh Thuận.

- Trước năm 1975: Sĩ Quan Cảnh Sát chế độ cũ
  Cấp bậc: Thiếu úy
  Chức vụ: Huấn luyện viên thuộc Bộ Chỉ huy Cảnh sát Ninh Thuận.
- Sau 30-4-1975: Đã qua thời gian học tập cải tạo
  - Lần 1: Từ 12-5-75 đến 19-8-76 tại trại Cải tạo Sông Cái. (Quyết định tha số 30/UB/[illegible] ngày 19-8-1976 của Ủy Ban Nhân dân Cách Mạng Tỉnh Thuận Hải.
  - Lần 2: Từ 20-11-78 đến 22-8-1981 tại trại Cải Tạo Sông Cái. (Quyết định tha số 1358/QĐ ngày 22-8-1981 của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh Thuận Hải).

Tổng cộng 2 lần cải tạo tại trại Sông Cái:

4 năm 9 ngày.

Căn cứ các nội dung và hồ sơ còn lưu trữ của Trại Nay xác nhận cho Ô. Ng văn Phiếu để bổ túc Hồ sơ xuất cảnh diện H.O.

Ninh Thuận ngày 29-09-1995
Phó Trưởng Trại

Đại úy NGUYỄN VĂN SỸ

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ
BẢN CHÍNH
CÔNG CHỨNG VIÊN

ĐÃ THU LỆ PHÍ

PHIEU

The Police knew the date when Nguyen Van Phieu was defined in the his release certificate in 1976. What did the Police base on to have that date? You need to hand its photocopy from the Police's archives.

Post-Interview Document Request
Giấy Tờ Yêu Cầu Sau Phỏng Vấn

20 Sep 97
Date/*Ngày*

H43 - 118
List Number/*Số phỏng vấn*

Nguyen Van phieu
Applicant's Name/*Họ & Tên người đứng đơn*

TO: THE OFFICE OF EXTERNAL RELATIONS, 6 THÁI VĂN LUNG, Q1, HỒ CHÍ MINH CITY
KÍNH GỞI: SỞ NGOẠI VỤ, 6 THÁI VĂN LUNG, Q1, T.P. HỒ CHÍ MINH

Based on the recent interview, the applicant is requested to submit the following document(s) to facilitate the adjudication of the case. / Dựa trên *cuộc phỏng vấn vừa qua, viên chức phỏng vấn yêu cầu đương đơn nộp những giấy tờ liệt kê dưới đây, để có thêm tài liệu duyệt xét cho hồ sơ này:*

Yêu Cầu bổ túc bản Sao (photocopy) của bộ hồ sơ lưu trữ của Công An đã dựa vào đâu để xác nhận ngày vào trại của ông Nguyen Van phiều trong quyết định thả năm 1976

U.S. INTERVIEW TEAM
20 SEP 1997
HO CHI MINH CITY

Date / *Ngày*

Interviewing Officer / *Chữ ký của viên chức phỏng vấn*

OFFICIAL USE ONLY/DÀNH CHO SỞ NGOẠI VỤ

Referred by the Office of External Relations/*Ý kiến của Sở Ngoại Vụ*
ATTENTION / *KÍNH CHUYỂN:* ____________________

This file was copied from
archive of NINH THUAN police.
This file concern the fist time
of NGUYEN VAN DHiEU'S reeducation

Committee
of Revolutionary People

Số: 30 /UB/QĐ

REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM
Independence - Democracy - Peace - Reunification

DECISION

- In accordance with Article 9 of Declaration of Policy in New Liberated zone by Provisional Revolutionary Government.

- In accordance with Promulgation of Policy referring to lieutenants, second lieutenants, soldiers and office workers in American puppet government.

- With proposal of the Management Staff of Song Cai Re-education camp and of the Committee of Revolutionary people of Thuan Hai.

The Committee of Revolutionary of Thuan Hai decides :

Article 1 : That the person whose name is subscribed below is permitted to return home for family reunion.

Name : **Nguyen Van Phieu** Age : 36
Native place : An Xuan , Thanh Hải
Residence : Thanh Phong , Phan Rang
ID card No :

Article 2 : That he must present this decision to the Committee of Revolutionary people, to the Security office and that he must restrictly follow all the current regulations on his return.

Article 3 : That the manager of the Re-education camp is supposed to put this decision in action.

Date : August 19, 1976.
For Committee of Revolutionary People
of Thuan Hải
Chairman
Tran Van Luong
(Signed and sealed)

I confirm he was confined on May/12/1975. This paper is copied from the original release - certificate, which is in the file T233/79 at suite PV27, the police of Ninh thuan Province

Phanrang April / 17/ 95
By order of the director of Ninh thuan Police
the Suite chief of PV27
Major Pham Huu Ai
Signed with the Stamp

CÁCH MẠNG

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
ĐỘC LẬP-DÂN-CHỦ-HÒA BÌNH-THỐNG NHẤT

Số : 30 /UB/QĐ

QUYẾT - ĐỊNH

- Căn cứ vào điều 9 của Bản tuyên bố của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt nam về chính sách đối với vùng mới giải phóng;
- Căn cứ vào bản công bố chính sách đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy và nhân viên trong bộ máy chính - quyền của Mỹ ngụy;
- Theo đề nghị của Ban phụ trách Trại quản huấn: Sông Cái. . . . . và Ủy Ban Nhân Dân Cách Mạng Thuận Hải

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I - Cho Nguyễn văn Phiếu tuổi 36
Quê quán An Xuân Thanh Hải
Trú quán Thành phố Phan Rang
Dân tộc Kinh
Thẻ căn cước số
được trở về sum họp với gia đình.

ĐIỀU 2 - Khi về, đương sự phải trình quyết định này với Ủy-ban nhân dân cách mạng, Ban an ninh nơi mình cư trú và phải chấp hành nghiêm chỉnh mọi luật lệ hiện hành

ĐIỀU 3 - Ban phụ trách Trại quản huấn thi hành quyết định này./-

ngày 14 tháng 8 năm 1976
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN CÁCH MẠNG
Tỉnh Thuận Hải
Chủ Tịch

Hôm nay ngày 26/04/95
Xác nhận
đương sự Nguyễn văn Phiếu vào trại cải tạo ngày 12/05/75.
Bản này photocopy lại quyết định gốc trong hồ sơ T233/78 tại Phòng PV22 Công an Tỉnh Ninh Thuận.
Trưởng phòng PV22

Thiếu tá

Ministry of Home Affairs
The Public Security Service
of Ninh Thuận province
Office : PV27

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
-------****-------

CERTIFICATE OF BEING REEDUCATED

After considering the file with the number of : T 233/79 , T5745/83
of Mr (Mrs) : **NGUYỄN VĂN PHIẾU**
Date of birth : January 30th, 1940
Place of birth : An Xuân Village, Ninh Thuận Province.
Native country : Phong Điền village, Thừa Thiên province.
Place of residence : Phan Rang town, Ninh Thuận province.
Now living at : Thanh Sơn quarter, Phan Rang town, Ninh Thuận province.

Before 1975 the person concerned worked for the former regime with the rank of :Lieutenant

Function : Police Trainer.

After April 30th, 1975 he had the following times of being reeducated:

- The first time : From May 12th, 1975 to August 19th, 1976.
  At the reeducation camp : Sông Cái.
  With the determination of setting free, number :30/QĐ on August 19th, 1976.
  issued by The People's Committee of Thuận Hải province.
- The second time : From November 20th, 1978 to August 22nd, 1981.
  At the reeducation camp : Sông Cái.
  With the determination of setting free, number:1358/QĐ on August 22nd , 1981.
  issued by The People's Committee of Thuận Hải province.

Basing on the above contents, the office PV 27 of the Public Security Service of Ninh Thuận province give this confirmation to Mr (Mrs) : **Nguyễn Văn Phiếu**

In order that he can supplement his file to leave the country according to the HO program.

Ninh Thuận province, April 26th, 1995
On behalf of the Head of the Public Security
Service of Ninh Thuận province
Chief of the Office PV 27
Major : Phạm Hữu Ái

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số I
Tỉnh Ninh Thuận
***

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên
Chanlda
Nguyễn Khánh Du
A:/GXNHTCT.doc

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
Nguyễn Khánh Du
Anh văn
07 6 95

19
84
61547
[illegible]

CÔNG CHỨNG VIÊN

GIẤY XÁC NHẬN HỌC TẬP CẢI TẠO

-o-o-o-c-o-c-o

Qua nghiên cứu hồ sơ số: T 233/79 , 15245/85

Của Ông (Bà) : NGUYỄN VĂN THIỆU

Sinh ngày: 30 tháng 02 năm 1940

Nơi sinh : An Xuân Ninh Thuận

Nguyên quán : Phong Điền Thừa Thiên

Trú quán : Phan Rang - Ninh Thuận

Hiện ở tại : Thanh Sơn - Phan Rang - Ninh Thuận

Trước 1975 tham gia gì chế độ cũ, cấp bậc: Thiếu úy

Chức vụ : Huấn luyện viên cảnh sát dã chiến

Sau 30/4/1975 đã qua thời gian học tập cải tạo:

- Lần thứ I : Từ ngày 12 tháng 05 năm 1975 đến ngày 19 tháng 8 năm 1976

Tại trại cải tạo : Sông Cái

Theo quyết định tha số : 30/QĐ ngày 19 tháng 8 năm 1976

Của Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Thuận Hải

- Lần thứ II : Từ ngày 20 tháng 11 năm 1978 đến ngày 22 tháng 8 năm 1981

Tại trại cải tạo : Sông Cái

Theo quyết định tha số: 1355/QĐ ngày 22 tháng 8 năm 1981

Của Ủy ban nhân tỉnh Thuận Hải

Căn cứ các nội dung trên , phòng PV27 Công an tỉnh Ninh thuận xác nhận cho Ông (Bà): Nguyễn văn Thiệu

Để bổ túc hồ sơ di xuất cảnh theo diện HO.

Ninh thuận , ngày 26 tháng 4 năm 1994

TL/ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NINH THUẬN

TRƯỞNG PHÒNG PV27

Thiếu Tá [illegible]

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC
TỈNH NINH THUẬN
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Quyển số ... 01 55100
ngày 05 tháng 03 năm 1995

CÔNG CHỨNG VIÊN
Bá Thân

Ministry of Home Affairs
General Department I
Department of Security Records

No : 4395 /XN

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, Date : July 25, 1994

CERTIFICATE

- In accordance with records stored in PV 27 Ninh Thuan Security Service.
- In consideration of application dated July 23, 94 by Mr Nguyen Van Phieu.

The Department of Security of Ministry of Home Affairs certifies that the person named below registered and was in re - education camp from May 12, 1975 to August 19, 1976 (first time).

His reason of being in re - education camp : officer of former regime.
Name : **NGUYEN VAN PHIEU**
DOB : January 30 ,1940
Place of birth : An Xuan, Ninh Thuan.
Rank and title informer regime : Second lieutenant Police trainer.

For head of Department of Security Records
Deputy Manager

Captain DAM VAN TUE
(Signed and sealed)

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số I
Tỉnh Ninh Thuận
****

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên

Đặng Ngọc Hà

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
CỦA ÔNG BÀ: Đặng Ngọc Hà
LÀ THÔNG DỊCH VIÊN Anh văn
CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ I TỈNH NINH THUẬN

PHANRANG, ngày 02 tháng 6 năm 1997

TỈNH NINH THUẬN
LỆ PHÍ CHỨNG THƯ

A:/GXN1.doc

GHI VÀO SỔ LƯU: 19

CÔNG CHỨNG VIÊN
Bá Thảy

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH
--*--
Số: 4395 /XN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

TP: Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: P.V.27. Công an Ninh Thuận..
- Xét đơn đề nghị ngày 23/7/94 của ông, ~~bà~~ Ng. văn Phiếu

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội vụ xác nhận:

ông, ~~bà~~ .. NGUYỄN. VĂN. PHIẾU ....

Sinh ngày ...... 30 . . 01 . . 1940 ....

Nơi sinh ...... An Xuân . . Ninh Thuận ....

Trú quán .. Thanh Sơn - . Phan rang . Ninh Thuận ....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ .... Thiếu úy ....

.... Huấn luyện viên . Cảnh sát ....

Đã trình diện, học tập cải tạo từ ngày 12 tháng 5 năm 1975

đến ngày 19 tháng 8 năm 1976 (Lần 1)

- Lý do học tập cải tạo. Sĩ quan chế độ cũ ....

TL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
TRƯỞNG PHÒNG

ĐẠI ÚY: Đinh Văn Tế

T.233

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc Lập — Dân Chủ — Hòa Bình — Trung Lập

GIẤY CHỨNG NHẬN TRÌNH DIỆN

Số 153/AN

Họ, tên Nguyễn Hữu Phiếu
Ngày, tháng, năm sanh 30 - 01 - 1940
Sanh quán [illegible] Ninh Thuận
Chỗ ở hiện tại [illegible]
Trước tùng sự tại [illegible] CS Tỉnh Ninh Thuận
Cấp bậc Thiếu Úy Chức vụ Huấn luyện viên
Số quân

Thẻ căn cước số
Đến trình diện ngày 09 tháng 5 năm 1975
Tại Quận 3 Sài Gòn Gia Định
Sau trình diện về cư trú tại [illegible]
Có nộp các thứ sau đây
... 1 bản tự khai ... ...
1 [illegible] (có biên nhận kèm theo)

Ngày 8 tháng 5 năm 1975
TM. Ban Quân Quản
Thành Phố Sài Gòn — Gia Định
Ban An ninh Nội chính

SAO-HĂNG-CHIẾN

Chứng nhận có đến
Trình diện tại
Tới ấp Thượng phang
Phanrang ngày 9-5-1975
TM.UBNN.CM
Thái Hữu Dự

* Đưa đi cải tạo 12-5-1975
"Lệnh Ủy ban quân quản"
Phan Rang Tháp Chàm
Khu Trưởng Khu III
Giác
Phạm Giác

NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH CHO NGƯỜI GIỮ GIẤY CHỨNG NHẬN

1 — Phải tuân theo luật lệ quy định của Chánh quyền Cách Mạng.

2 — Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán bộ Chánh quyền ở Phường. Xã.

3 — Giấy này không thay thế cho giấy thông hành.

— Không được tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn giấy chứng nhận này, nếu mất phải trình báo ngay với cơ quan an ninh nơi mất và với Chánh quyền nơi cấp giấy chứng nhận.

5 — Khi Chánh quyền Cách Mạng báo gọi thì phải đến đúng hẹn.

Số: 87

Chứng nhận
Đương sự có [illegible] trình diện tại Ủy Ban Cách Mạng [illegible] Phường Cư Xá Đô Thành
Ngày [illegible]-1975

Chủ-tịch [illegible] CM.LT.
Phường Cư Xá Đô Thành

Quân

LÊ-VĂN-QUAN

PRISSONER'S IDENTIFICATION CARD

Photograph

NT : 2263

- Number of photograph

- Classified cadre :

Name : ....

Date : ....

....

APPEARANCE

Height : 1.66 m
Bridge of the nose : Straight
Ear flap : Square
Below ear flap : Pulling in

PARTICULAR SPOT

A mole at 3cm apart below the tail of right eye
A protruded mole with hair at 3cm apart below the right mout

STRANGE SHAPE

ID CARD NUMBER : 01505221 ; DATE : 24 - JAN - 69
ISSUED PLACE : PHANRANG ; DOCUMENT NUMBER : 541

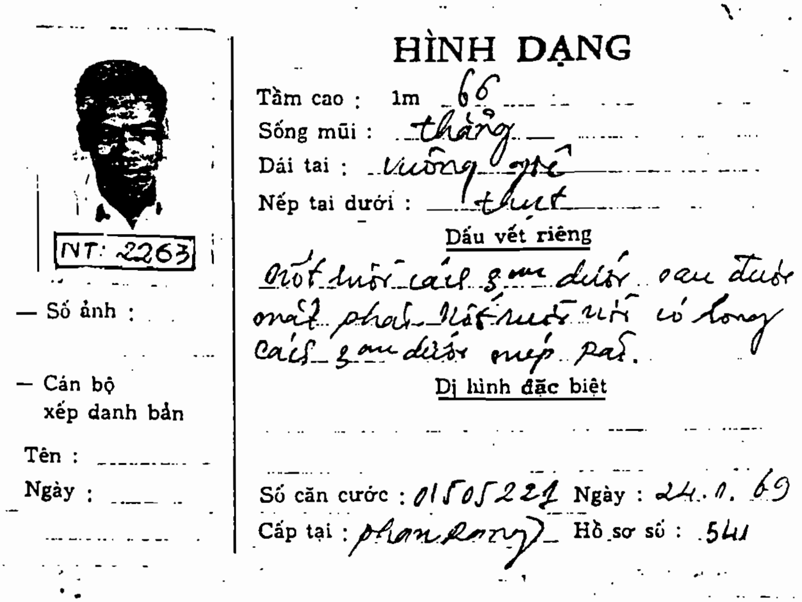

NT: 2263

— Số ảnh :

— Cán bộ
xếp danh bản

Tên :

Ngày :

HÌNH DẠNG

Tầm cao : 1m 66
Sống mũi : thẳng
Dái tai : vuông góc
Nếp tai dưới : thụt

Dấu vết riêng

Nốt ruồi cách 3cm dưới đuôi mắt phải. Nốt ruồi nổi có lông cách 3cm dưới mép phải.

Dị hình đặc biệt

Số căn cước : 01505221 Ngày : 24.1.69
Cấp tại : phanrang Hồ sơ số : 541

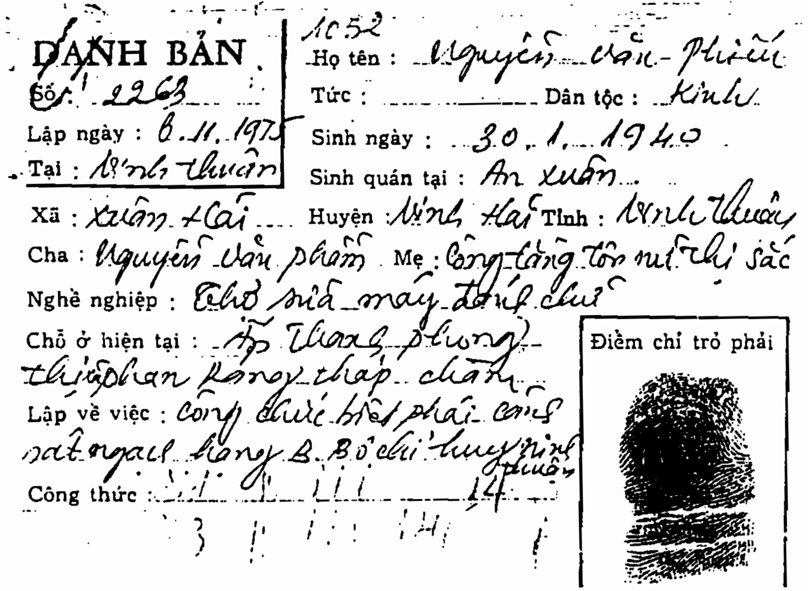

1052

DANH BẢN

Số: 2263

Lập ngày: 6.11.1975

Tại: Ninh Thuận

Họ tên: Nguyễn Văn Phiếu

Tức: ______ Dân tộc: Kinh

Sinh ngày: 30.1.1940

Sinh quán tại: An Xuân

Xã: Xuân Hải Huyện: Ninh Hải Tỉnh: Ninh Thuận

Cha: Nguyễn Văn Phẩm Mẹ: Công Tằng Tôn Nữ Thị Sắc

Nghề nghiệp: Thợ sửa máy đánh chữ

Chỗ ở hiện tại: Ấp Thanh Phong thị xã Phan Rang Tháp Chàm

Lập về việc: Công chức biệt phái cảnh sát ngạch hạng B Bộ chỉ huy Ninh Thuận

Công thức: 14

Điềm chỉ trỏ phải

IDENTIFICATION

Number : 2263

Establibed date :

6 - Nov - 1975

at Ninh Thuận

1052

Name ; NGUYỄN VĂN PHIẾU

Alias : People : Việt Nam

Date of birth : 30 - Jan - 1940

Place of birth : An Xuân

Village : Xuân Hải ; District : Ninh Hải ; Province : Ninh Thuận

Father : Nguyễn Văn Phẩm ; Mother : Công Tằng Tôn Nữ Thị Sắt

Ocupation : Typewniter Repairer

Present Risidense : Thanh Phong Hamlet , PhanRang-Tháp Chàm Town

Established for : Government official detached

Police class-B Ninh Thuận Police Head quarters

Right Forefinger print

Formation : ....

This file copied from archive of
NINH THUAN police. This file
concern the second time of
NGUYEN VAN DHIEU's reeducation

The People's Committee
of Thuận Hải Province
Number : 1358/QĐ

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
-------****--------
Thuận Hải Province, August 22nd, 1981

THE PEOPLE'S COMMITTEE OF THUẬN HẢI PROVINCE

- Basing on the determination with the number of 202/CP on July 15 th, 1977 ratified by the state council.

- Basing on the instruction with the number of 316-TTg on August 22nd, 1977, the circular with the number of 220 - TTg on April 14th, 1978 and the circular with the number of 342-TTg on June 24th,1978 issued by the Prime Minister on the matter of considering and setting free and extending the time of concentrating to reeducate the soldiers, officers of the quistling troops, the employees of the quistling regime, the reactionary parties of the former regime.

- Basing on the circular with the number of 07-TT/LB on December 29th, 1977 issued by the Ministry of National Defence together with the Ministry of Home Affairs to give direction on the carrying out the policy on the officers of the quistling troops, the employees of the quistling regime and the reactionary parties that are concentrated to be reeducated now.

Following the proposal of the Head of the public security service of Thuận Hải province.

DETERMINE

Point 1 : To free : **Nguyễn Văn Phiếu**
Date of birth : 1940
Place of birth : Ninh Thuận Province
Native country :
Place of residence : Thanh Sơn Quarter , Phan Rang town, Ninh Hải district, Thuận Hải province.
Occupation : Farming
Race : Viet   Nationality : Vietnamese
Who being guilty of : Lieutenant, Police Trainer was concentrated to be reeducated from November 20th, 1978.

Point 2 : The person concerned is allowed to return to reside at Thanh Sơn quarter, Phan Rang town, Ninh hải district, Thuận Hải province.
When returning to the place of residence, the person concerned has to present this determination to the local authorities and has to observe strictly all the regulations of the area and according to the law of the State.

Point 3 : The Chief of the Secretariat of The People's Committee of Thuận Hải~~pro~~vince and the Head of the Public Security of Thuận Hải province and Nguyễn Văn Phiếu take the responsibility to execute this determination.

This order of setting free is accompanied with the order of putting under surveillance with the number of 1359/QĐ-UB on August 22nd 1981 issued by The People's Committee of Thuận Hải province.

On behalf of The People's Committee
of Thuận hải province
President

Trần Ngọc Trác

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số 1
Tỉnh Ninh Thuận
****

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên

Nguyễn Khánh Du

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
CỦA ÔNG BÀ: Nguyễn Khánh Du
LÀ THÔNG DỊCH VIÊN Anh văn
CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1 NINH THUẬN
PHAN RANG, ngày 07 tháng 6 năm 97

TỈNH NINH THUẬN
LỆ PHÍ CHỨNG THỰC

CÔNG CHỨNG VIÊN
Bá Thắng

GHI VÀO SỔ LƯU: 11
TRANG SỐ: 84
SỐ THỨ TỰ: 01548
THU LỆ PHÍ: 2.000

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận Hải
Số: 1358/QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận Hải, ngày 22 tháng 8 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải.

Căn cứ chỉ thị số 316 - TTg ngày [illegible]/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và Thông tư số 342 - TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và miễn án tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận Hải.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Nay tha Nguyễn Văn Thiều
Sinh ngày 1940
Nơi sinh Ninh Thuận
Quê quán
Trú quán Thanh Sơn Phan Rang Ninh Hải Thuận Hải
Nghề nghiệp Làm nông
Dân tộc Kinh quốc tịch Việt Nam
Can tội Thiếu úy Huấn luyện viên cảnh sát sắc phục

Bị tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 20-11-1978

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Thanh Sơn xã, phường thị trấn Phan Rang huyện, thị xã Ninh Hải tỉnh thành phố Thuận Hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải và Ông Trưởng ty công an tỉnh Thuận Hải và Nguyễn Văn Thiều... chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Lệnh tha có tên theo Giấy Quản chế số 1359/QĐ-UB
ngày 22 tháng 8 năm 1981
của Ủy Ban nhân dân tỉnh
Thuận Hải

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH

TRẦN NGỌC TRÁC

Phan rang ngày 17/04/95

Xác nhận

Bản này Photocopy lại quyết định
gốc trong hồ sơ T5745 tại phòng
PV27 Công an tỉnh Ninh Thuận

Theo lệnh Giám đốc Công an tỉnh Ninh Thuận
TRƯỞNG PHÒNG PV27

Thiếu Tá PHẠM HỮU ÁI

Translation:

Phanrang the date is April/17/95

Confirmation

This paper is copied from archives file
T5745 of suite PV 27 of Ninh Thuan Police

By order of director of Ninh Thuan Police
suite chief PV27
Major Pham Huu Ai

Signed with the stamp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
THUẬN HẢI
Số 1359/QĐ/UB-TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự Do-Hạnh Phúc

15

Thuận Hải, ngày 22 tháng 8 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 2.[illegible]/CP ngày 15/[illegible]/1977 của Hội đồng Chính phủ phê chuẩn Ủy Ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ sắc lệnh số 175-SL ngày 18/8/1953 của Chủ Tịch Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa quy định việc quản chế.

Căn cứ nghị định số 298/TTg ngày 19/8/1953 của Thủ Tướng Chính Phủ quy định chi tiết thi hành việc quản chế.

Theo đề nghị của Ông Trưởng Ty Công An Thuận hải.

QUYẾT-ĐỊNH

Điều 1: Nay quản chế trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày 22 tháng 8 năm 1981 đến ngày 22 tháng 2 năm 1982
Đối với:
Họ và tên: Nguyễn văn Phiếu sinh năm 1940
Nơi sinh: Ninh thuận
Quê quán:
Trú quán: Thanh Sơn - Phan Rang - Ninh hải - Thuận hải
Nghề nghiệp: Làm nông
Quốc tịch: Việt nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo
Can tội: Thiếu úy - huấn luyện viên Cảnh Sát Đặc Biệt

Điều 2: Nguyễn văn Phiếu bị mất quyền công dân trong thời gian bị quản chế, phải chấp hành kỷ luật quản chế, không được làm những nghề do pháp luật đã quy định.

Điều 3: Ông Chánh văn Phòng Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Thuận hải, Ông Trưởng Ty Công An Thuận hải, Ông chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân huyện, Thị xã Ninh hải và Ng văn Phiếu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Cho ngày tháng năm 1981
Phó giám thị
18256 60132
02 5-92
ai văn Lân

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
Chủ Tịch
TRẦN NGỌC KHA

Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THUẬN HẢI

Số : 0871/NQ/QĐ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
oOo

Thuận hải, ngày 20 tháng 11 năm 1978

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Thi hành Nghị quyết số 49/NQ/TVQH ngày 20/6/1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Thông tư số 121/CP ngày 9/8/1961 và Thông tư số : ______ ngày __ tháng __ năm _____ của Hội đồng Chính phủ về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành động nguy hại cho xã hội, trở thành người lao động lương thiện.

Theo đề nghị của ông : Trưởng Ty Công an Thuận hải và sau khi được Bộ trưởng Bộ Nội Vụ xét duyệt hồ sơ của những phần tử : Ngụy quân ngụy ngoan cố có hành động phương hại đến an ninh chung.

RA QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1 : Đưa đi tập trung giáo dục cải tạo trong thời hạn là 3 năm tên dưới đây :

- Họ và tên : Nguyễn Văn Phiến
- Ngày, tháng, năm sinh : 1940
- Sinh quán : An Xuân, Xuân Hải, Ninh Hải, Thuận Hải
- Trú quán : Khu 5 - Phanrang Thuận hải
- Can tội : Thiếu úy
  Huấn luyện viên Cảnh sát Sắc lực

Điều 2 : Ông chánh văn phòng UBND : Tỉnh Thuận hải và ông Công an : Trưởng Ty Công an Thuận hải có trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

TM. UBND TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch

Đã ký : ______________

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày __ tháng __ năm ______
TY CÔNG AN THUẬN HẢI
[illegible] TRƯỞNG TY

TRẦN VĂN LƯƠNG

Nơi gửi :
- Ông : __________ để thi hành.
- Ông Giám thị Trại cải tạo để thi hành.
- Lưu hồ sơ đối tượng.

Xác nhận

Bản này photo copy từ quyết định -thả gốc trong -hồ sơ T233/89 tại phòng PV2a công an tỉnh Ninh Thuận

Phan Rang ngày 12/04/95

Thừa lệnh giám đốc công an tỉnh Ninh Thuận

TRƯỞNG PHÒNG PV2a

Thiếu Tá PHẠM [illegible]

Ministry of Home Affairs
The Public Security Service
of Ninh Thuận province
Office : PV27

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness
-------****--------

CERTIFICATE OF BEING REEDUCATED

After considering the file with the number of : T 233/79 , T5745/83
of Mr (Mrs) : **NGUYỄN VĂN PHIẾU**
Date of birth : January 30th, 1940
Place of birth : An Xuân Village, Ninh Thuận Province.
Native country : Phong Điền village, Thừa Thiên province.
Place of residence : Phan Rang town, Ninh Thuận province.
Now living at : Thanh Sơn quarter, Phan Rang town, Ninh Thuận province.

Before 1975 the person concerned worked for the former regime with the rank of :Lieutenant

Function : Police Trainer.

After April 30th, 1975 he had the following times of being reeducated:

- The first time : From May 12th, 1975 to August 19th, 1976.
  At the reeducation camp : Sông Cái.
  With the determination of setting free, number :30/QĐ on August 19th, 1976.
  issued by The People's Committee of Thuận Hải province.
- The second time : From November 20th, 1978 to August 22nd, 1981.
  At the reeducation camp : Sông Cái.
  With the determination of setting free, number:1358/QĐ on August 22nd , 1981.
  issued by The People's Committee of Thuận Hải province.

Basing on the above contents, the office PV 27 of the Public Security Service of Ninh Thuận province give this confirmation to Mr (Mrs) : **Nguyễn Văn Phiếu**

In order that he can supplement his file to leave the country according to the HO program.

Ninh Thuận province, April 26th, 1995
On behalf of the Head of the Public Security
Service of Ninh Thuận province
Chief of the Office PV 27
Major : Phạm Hữu Ái

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số I
Tỉnh Ninh Thuận
***

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên

Nguyễn Khánh Du
A:/GXNHTCT.doc

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
CỦA ÔNG BÀ: Nguyễn Khánh Du
LÀ THÔNG DỊCH VIÊN: Anh văn
CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC TỈNH NINH THUẬN
PHANRANG, ngày 07 tháng 6 năm 199[illegible]

TỈNH NINH THUẬN
LỆ PHÍ CHỨNG THƯ 500đ

GHI VÀO SỔ LƯU: 19
TRANG SỐ: 84
SỐ THỨ TỰ: 01547
THU LỆ PHÍ: 2.000.

CÔNG CHỨNG VIÊN
Bá Thùy

CÔNG AN TỈNH NINH THUẬN
Phòng PV27

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----------o0o-----------

GIẤY XÁC NHẬN HỌC TẬP CẢI TẠO

-o-o-o-o-o-o-o

Qua nghiên cứu hồ sơ số: T233/89 , T5249/85

Của Ông (Bà) : NGUYỄN VĂN THIỀU

Sinh ngày: 30 tháng 01 năm 1940

Nơi sinh : An Xuân Ninh Thuận

Nguyên quán : Phong Điền Thừa Thiên

Trú quán : Tân Tây - Ninh Thuận

Hiện ở tại : Thanh Sơn - Tân Tây - Ninh Thuận

Trước 1975 tham gia gì chế độ cũ, cấp bậc: Thiếu úy

Chức vụ : Huấn luyện viên Cảnh Sát Đặc Cảnh

Sau 30/4/1975 đã qua thời gian học tập cải tạo:

- Lần thứ I : Từ ngày 12 tháng 05 năm 1975 đến ngày 19 tháng 8 năm 1976

Tại trại cải tạo : Sông Cái

Theo quyết định tha số : 30/68 Ngày 19 tháng 8 năm 1976

Của Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Thuận Hải

- Lần thứ II : Từ ngày 20 tháng 11 năm 1978 đến ngày 22 tháng 8 năm 1981

Tại trại cải tạo : Sông Cái

Theo quyết định tha số: 1355/QĐ Ngày 22 tháng 8 năm 1981

Của Ủy ban nhân tỉnh Thuận Hải

Căn cứ các nội dung trên , phòng PV27 Công an tỉnh Ninh thuận xác nhận cho Ông (Bà): Nguyễn văn Thiều

Để bổ túc hồ sơ di xuất cảnh theo diện HO.

Ninh thuận , ngày 26 tháng 4 năm 1995

TL/ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NINH THUẬN
TRƯỞNG PHÒNG PV27

Thiếu Tá [illegible]

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ 1
TỈNH NINH THUẬN
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
QUYỂN SỐ M.102.55/05
NGÀY 05 THÁNG 05 ... 94

Ministry of Home Affairs
General Department I
Department of Security Records

No : 4396 /XN

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Ho Chi Minh City, Date : July 25, 1994

CERTIFICATE

- In accordance with records stored in PV 27 Ninh Thuan Security Service.
- In consideration of application dated July 23, 94 by Mr Nguyen Van Phieu.

The Department of Security of Ministry of Home Affairs certifies that the person named below registered and was in re - education camp from November 20, 1978 to August 22, 1981 (second time).

His reason of being in re - education camp : officer of former regime.

Name : NGUYEN VAN PHIEU
DOB : January 30 ,1940
Place of birth : An Xuan, Ninh Thuan.
Rank and title informer regime : Second lieutenant Police trainer.

For head of Department of Security Records
Deputy Manager

Captain DAM VAN TUE
(Signed and sealed)

Phòng Công Chứng Nhà Nước Số I
Tỉnh Ninh Thuận
****

Dịch nguyên bản chính
Từ tiếng Việt sang tiếng Anh
Phiên Dịch Viên

Đặng Ngọc Hà

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ
CỦA ÔNG BÀ: Đặng Ngọc Hà
LÀ THÔNG DỊCH VIÊN: Anh văn
CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC SỐ I TỈNH NINH THUẬN
PHANRANG, ngày 07 tháng 6 năm 1998

TỈNH NINH THUẬN
LỆ PHÍ CHỨNG THỰC

CÔNG CHỨNG VIÊN
Bá Thùng

A:/GXNNVP.doc

GHI VÀO SỔ LƯU: 19

TỔNG CỤC I,
CỤC HỒ SƠ AN NINH
--*--
Số: 4396 /XN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

TP: Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: P.V27 Công an Ninh Thuận.
- Xét đơn đề nghị ngày 23/7/94 của ông, ~~bà~~ Ng. văn Phiếu

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

ông, ~~bà~~ NGUYỄN VĂN PHIẾU ....

Sinh ngày ...... 30.01.1940 ....

Nơi sinh ...... An Xuân - Ninh Thuận ....

Trú quán .. Thanh Sơn Phan rang Ninh Thuận ....

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ .... Thiếu úy ....
...... Huấn luyện viên Cảnh sát ....

Đã trình diện, học tập cải tạo từ ngày 20 tháng 11 năm 1978

đến ngày 22 tháng 8 năm 1981 (lần 2)

- Lý do học tập cải tạo. Sĩ quan chế độ cũ ....

TL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH
P. TRƯỞNG PHÒNG

ĐẠI ÚY: Đàm Văn Cừ

Photograph
N= 1764
TH. 17 Apr79

Number of photograph

Identified Cadre

Name:
Date :

Prissoner 's I dentification Card

Height : $1^{m}.65$
Nose : Straight
Hear : Medium
Bellow Hear : Hollow

Special spot:

Beauty spot with hair apart 2^{cm},5 on the right .

Strange Shape:

Identification Card : Date :
Issued place : Record number :

1764 TH 17 4 79

— Số ảnh :

— Cán bộ xếp danh bản

Tên :
Ngày :

HÌNH DẠNG

Tầm cao : 1m 65
Sống mũi : thẳng
Dái tai : Trung bình
Nếp tai dưới : thụt

Dấu vết riêng

Vết ruồi nổi có lông cách 2cm5 d
mép phải

Dị hình đặc biệt

Số căn cước : Ngày :
Cấp tại : Hồ sơ số : [illegible]

DANH BẢN

Số : 1764 TH

Lập ngày : 17.4.79

Tại Mỹ Đức Thuận hải

Họ tên : NGUYỄN VĂN PHIẾU

Tức : ____ **Dân tộc :** Kinh

Sinh ngày : 1940

Sinh quán tại : ____

Xã : An Xuân **Huyện :** Ninh Hải **Tỉnh :** Thuận hải

Cha : Nguyễn Văn Phẩm **Mẹ :** Công Tằng Tôn Nữ Thị Sắt

Nghề nghiệp : Thư ký đánh máy thượng hạng, hạng 2 (ngụy)

Chỗ ở hiện tại : Thanh Sơn A, Thị Xã Phan Rang, Ninh hải Thuận hải

Lập về việc : Sĩ Quan Cảnh Sát ngụy (Thiếu úy Huấn luyện viên)

Công thức : [illegible]

Điềm chỉ trỏ phải

Identificaton:
N: 1764 T.H
Establisbed date
17 Apr 1979
Place : Mỹ Đức
Thuận Hải

Name : Nguyễn Văn Phiếu
Alias ; : People : Vietnamese
Date of birth : 1940
Place of birth :
Village : An Xuân
District : Ninh Hải
Province : Thuận hải

Father : Nguyễn Văn Phẩm ; Mother : Công Tằng Tôn Nử Thị Sắt

Occupation : Clerk typist (First class , 2nd class puppet Government)

Present Residence: Thanh Sơn A ,Phan Rang -Tháp Chàm town
Ninh Hải ; Thuận Hải .

Estab lished for: Puppet Government police Training officer
(Sub Lieutenant)

Forma:......................

Right
Forefinger
Print .

CONFIRMATION

I am Van Cong Len, IV 117223 - HO31-557
DOB : July 11, 1940
Place of birth Phan Rang - Thap Cham, Ninh Thuan
Residence : 382 Thong Nhat Street, Dao Long, Phan Rang, Thap Cham, Ninh Thuan.

I was approved by US government to immigrate to the USA and arrived in the USA on Feb 28, 1995. I am now residing at. SALT LAKE CITY UTAH

I confirm that Mr NGUYEN VAN PHIEU who was born on Jan 30, 1940 at AN XUAN, NINH THUAN and is now residing Unit 5, Thanh Son ward, Phan Rang - Thap Cham, Ninh Thuan. Prior 1975 Mr NGUYEN VAN PHIEU was a police second lieutenant serving together with me in Headquarters of National Police of Ninh Thuan.

On May 12, 1975 he and I were captured by Viet Nam Authorites. We were taken to My Duc Jail, Phan Rang, Ninh Thuan and after that we were taken to Re-education Camp of Song Cai, Ninh Thuan. On August 19, 1976 we were released from camp.

On November 20, 1978 we were captured and sent to Song Cai Re-education camp the second time. On August 22, 1981 we were released.

During the time spent in Re-education Camp of Song Cai, we both lived in the same house, and worked together.

I undertake that the above confirmation is true and correct I shall be fully responsible for any false confirmation.

Salt lake City, date Dec 10, 1997
VAN CONG LEN
(Signed)

GIẤY XÁC NHẬN

Tôi là VĂN CÔNG LÊN. IV. 117223 - HO 31 - 557.
Sinh ngày 11-07-1940 tại Thị Xã Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (Thuận Hải cũ), trú quán tại số 382 đường Thống Nhất - Phan Rang Phường Đạo Long, Thị xã Phan Rang - Tháp Chàm tỉnh Ninh Thuận. Đã được Chính Phủ Hoa Kỳ chấp thuận cho định cư tại Mỹ, và đã đến Mỹ ngày 28-2-1995, hiện ở tại số 1163 W. EMERY CIR SALT LAKE CITY, UTAH. 84104.

Tôi xin xác nhận Ông NGUYỄN VĂN PHIẾU, sinh ngày 30-01-1940 tại AN XUÂN tỉnh NINH THUẬN, hiện cư trú tại Tổ Dân Phố 5 Phường Thanh Sơn, Thị Xã Phan Rang - Tháp Chàm tỉnh Ninh Thuận.

Nguyên trước năm 1975 là THIẾU UÝ CẢNH SÁT, đã từng phục vụ chung với tôi tại Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Quốc Gia tỉnh Ninh Thuận.

Đến ngày 12.05.1975 bị chính quyền Cộng Sản Việt Nam bắt một lượt với tôi đưa vào tạm giam tại Trại Giam MỸ ĐỨC, thị xã Phan Rang, tỉnh Ninh Thuận, và sau đó cũng bị đưa lên tập trung cải tạo tại Trại Cải Tạo Sông Cái, tỉnh Ninh Thuận, và được thả tự do ngày 19-08-1976.

Sau đó bị bắt lại tập trung cải tạo tại Trại Cải Tạo Sông Cái ngày 20-11-1978 - Được thả tự do ngày 22.8.1981.

Suốt thời gian cải tạo tại Trại Cải Tạo Sông Cái, hai chúng tôi đều ở chung một nhà, cùng đi làm lao động, cùng sinh hoạt ăn uống với nhau.

Tôi xin cam kết những điều xác nhận trên đều đúng sự thật, nếu có điều gì gian dối tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước luật pháp.

Salt Lake City, ngày 10 tháng 12 năm 1997
Ký tên,

Văn Công Lên.

I am VODINHKHA, IV 369794 - HO 30 - 656

DOB : Dec 15, 1941

Place of birth : Daolong, PhanRang, Ninh Thuan, VietNam

I am now residing at [redacted]

SANTA CLARA CA [redacted] USA. My telephone number is [redacted]

I confirms that

Mr NGUYEN VAN PHIEU

DOB Jan 30, 1940

Place of birth AN XUAN, XUAN HAI, NINH THUAN

Residence : Unit 5, Thanh Son Ward, PhanRang, Ninh Thuan, vietnam.

Prior 1975 Mr Nguyen van Phieu and I were working in Headquarters of National Police of NinhThuan. He was then a second lieutenant as a police trainer.

I was captured by vietnam Authorities on April 28, 1975 and was taken to My Duc Jail. On May 12, 1975 Mr Phieu was captured and imprisoned in the same cell with me at My Duc Jail. Then we were taken to Re-education Camp of Song Cai, Thuan Hai. Because of this, I surely Know that Mr Nguyen Van Phieu Spent time in Re-education camp twice :

First time : From May 12, 1975 to August 19, 1976

Second time : November 20, 1978 to August 22, 1981

I undertake that the above confirmation is true and correct

I shall be fully responsible for any false confirmation

Santa Clara, date Dec 16, 1997

VODINH KHA

(Signed)

GIẤY XÁC NHẬN

Tôi tên là VÕ-ĐÌNH-KHẢ, sinh ngày 15-12-1941 tại Đạo Long Phanrang Ninh Thuận Việt Nam, I.V. 369794-H.30-656, hiện ngụ tại địa chỉ [redacted] Santa Clara CA [redacted] USA, điện thoại số [redacted] xin xác nhận:

Ông NGUYỄN VĂN PHIẾU sinh ngày 30-1-4 tại An Xuân, Xuân Hải, Ninh Thuận, trú quán Khu Phố 5 Phường Thanh Sơn Phanrang Ninh Thuận Việt Nam. Trước 1975 ông PHIẾU đã cùng làm việc chung với tôi tại Bộ Chỉ Huy Cảnh Sát Tỉnh Ninh Thuận, cấp bậc Thiếu úy, chức vụ: Huấn luyện Viên Cảnh Sát Sắc Phục.

Ngày 16-4-1975 Cộng Sản cưỡng chiếm Tỉnh Ninh Thuận, đến ngày 28-4-75 tôi (Võ Đình Khả) bị Cộng Sản bắt giam tại

Trại Tạm Giam Mỹ Đức. Ngày 12-5-1975 ông PHIẾU bị Cộng Sản bắt giam chung cùng một phòng với tôi tại Trại Tạm giam Mỹ Đức và sau đó tôi và ông PHIẾU bị cộng sản đưa đi Tập Trung Cải tạo tại Trại Sông Cái thuộc Tỉnh Thuận Hải. Do đó tôi biết chắc chắn ông PHIẾU bị tập trung cải tạo 2 lần:

Lần thứ I từ ngày 12-5-75 đến 19-8-76

Lần thứ II từ ngày 20-11-78 đến 22-8-81

Tôi xin xác nhận những điều ghi trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có điều gì gian dối tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Santa Clara ngày 16 tháng 12 năm 1997

Ký tên,

VÕ-ĐÌNH-KHẢ

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is LEN C. VAN

I was born on Phan Rang - NINH THUẬN VIET NAM

I now am residing at

[redacted]

SALT LAKE CITY_UT

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is HO.31.557

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of 1 year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at ____________ on 6. 28 , 1998.

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM
~~TRẠI SÔNG CAI~~
Số: 31

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

C: 1046

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 60 ngày 1/1/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 23 ngày 21/1/1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Văn công Lên

Ngày, tháng, năm sinh: 1940

Quê quán: Đạo long, Ninh hải, Thuận hải

Trú quán: nt

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: thiếu úy xử lý thường vụ chi sự phòng truyền tin

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: Đạo long thuộc Huyện, Quận: Ninh hải Tỉnh, Thành phố: Thuận hải và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: 12 (mười hai) tháng
- Thời hạn đi đường: / ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).
- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: /

Ngày 02 tháng 02 năm 1978
GIÁM THỊ TRẠI

Lê na Ung Cầu (I)

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN THUẬN HẢI
Số 185/ LT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc
-----------oOo-----------

Thuận hải, ngày 26 tháng 8 năm 1980

TRƯỞNG TY CÔNG AN THUẬN HẢI

Căn cứ nghị quyết số 49/NQ-TVQH ngày 20-6-1961 của Uỷ ban thường Vụ quốc hội và Thông tư số 121-CP ngày 9-8-1961 của Hội đồng Chính phủ.

Xét đề nghị của Ông Giám thị trại cải tạo Sông cái và biên bản của Hội đồng thanh lý tỉnh Thuận hải ngày 06 tháng 5 năm 1980 đối với những phạm nhân đã tỏ ra thực sự cải tạo.

QUYẾT - ĐỊNH

Nay tha : Họ và tên Văn Công Lên, sinh ngày 11-7-1940
Nơi sinh: Đạo long, Phanrang, Ninh hải, Thuận hải.
Chỗ ở hiện nay: Tổ 3 khu 21, Phan rang, Ninh hải, Thuận hải.
Dân tộc - Kinh, Tôn giáo - ~~Không~~ Phật giáo
Nghề nghiệp : Thợ điện
Can tội - Thiếu úy cảnh sát chủ sự phòng truyền tin
Tập trung cải tạo kể từ ngày 28 tháng 11 năm 1978 theo quyết định của Uỷ ban Nhân dân tỉnh Thuận hải.

Khi về địa phương đương sự phải trình quyết định này với Công an huyện, Ninh hải chính quyền và Công an nơi cư trú và chịu sự quản chế 12 tháng. Nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định tại địa phương.

Ông Giám thị trại cải tạo Sông cái và đương sự chịu trách nhiệm thi hành quyết định này /.

TRƯỞNG TY CÔNG AN THUẬN HẢI
PHÓ TRƯỞNG TY

Đã ký: NGUYỄN KIM THANH

Thuận hải, ngày 06-12-1990
Hồ sơ số T-3028/80

TL/ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH
TRƯỞNG PHÒNG PA27

Đại úy - NGUYỄN TUYẾT

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is PHUC THANH TRAN

I was born on PHANRANG NINH THUAN VIETNAM

I now am residing at [redacted]

Jose, CA

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is H41-529

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at ____________ on 7-1-, 1998.

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM
TRẠI SÔNG CÁI
Số: 43

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng – Nội vụ số 60 ngày [illegible]1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 21 ngày 21/1/1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Trần thành Phúc

Ngày, tháng, năm sinh: 1932
Quê quán: Kinh dinh, Ninh hải, Thuận hải
Trú quán: Phủ hà, Ninh hải, Thuận hải
Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: thiếu úy trưởng cuộc cảnh sát

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: Phủ hà thuộc Huyện, Quận: Ninh hải Tỉnh, Thành phố: Thuận hải và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:
  - Thời hạn quản chế: 12 (mười hai) tháng
  - Thời hạn đi đường: / ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).
  - Tiền và lương thực đi đường đã cấp: /

Ngày 02 tháng 02 năm 1978
TY CÔNG AN THUẬN HẢI
GIÁM THỊ TRẠI

LÊ QUỐC TRUNG

Căn cứ theo tài liệu trong
hồ sơ số C 1026. Trần Thành Phúc
tập trung cải tạo từ ngày 22-5-1975
tại trại cải tạo Sông Cái - Thuận hải
[illegible] ngày 19/5/94
TRƯỞNG [illegible] PV27

Thiếu Tá [redacted]

BỘ NỘI VỤ
Ty Công An Thuận Hải
Số: 229 /LT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
---+++---

Thuận hải, ngày 25 tháng 09 năm 1980.

TRƯỞNG TY CÔNG AN THUẬN HẢI

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-TVQH ngày 20/6/1961 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội và thông tư số 121/CP ngày 9/8/1961 của Hội Đồng Chính Phủ.

Xét đề nghị của Ông giám thị trại cải tạo Sông cái và biên bản của Hội Đồng thanh lý Tỉnh Thuận Hải ngày 06 tháng 05 năm 1980 đối với những phạm nhân đã tỏ ra thực sự cải tạo tốt.

QUYẾT - ĐỊNH

- Nay tha: Trần Thạnh Phúc.
- Sinh năm: 1932.
- Sinh quán: Huyện Ninh Hải, Tỉnh Thuận Hải.
- Trú quán : Tổ 9, Khu 11, Phan Rang, Ninh Hải, Thuận Hải.
- Dân tộc : Kinh Tôn giáo: không.
- Nghề nghiệp: Làm nông.
- Can tội : Thiếu úy trưởng cuộc cảnh sát -
- Bắt ngày : 20/11/1978 tập trung cải tạo theo quyết định của ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thuận Hải.

Khi về địa phương đương sự phải trình quyết này với Công-An Huyện Ninh Hải, Chính quyền và Công An nơi cư trú và chịu sự quản chế 12 tháng.

Ông giám thị trại cải tạo sông cái chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

K/T TRƯỞNG TY CÔNG AN THUẬN HẢI.
Phó Trưởng Ty.

Xác nhận
Sao y bản chính trong hồ sơ
số T 5731/83 tại phòng PV27
Công an tỉnh Thuận hải.
Phan rang ngày 10.8.1994
TRƯỞNG PHÒNG

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

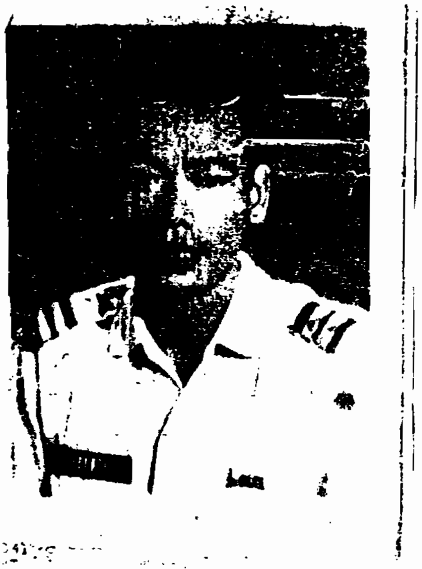

Dear Sir / Madam

My name is DANG NGO

I was born on VIET NAM

I now am residing at

SanDieGo CA:

My telephone number is ____________

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 35-475

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at San Diego on Jun 24th, 1998.

ỦY BAN NHÂN DÂN
CÁCH MẠNG

Số: 10/UB.QĐ

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – DÂN CHỦ – HÒA BÌNH – THỐNG NHẤT

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điều 9 của Bản tuyên bố của chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt nam về chính sách đối với vùng mới giải phóng.
- Căn cứ vào bản công bố chính sách đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy và nhân viên trong bộ máy chính quyền của Mỹ ngụy.
- Theo đề nghị của Ban phụ trách trại quản huấn : Sông cái Thuận hải và Ủy ban nhân dân cách mạng Tỉnh Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I .– Cho Quản chế: Ngô Đang tuổi 1955
Quê quán: Kinh dinh phan rang Thuận hải
Trú quán: Lâm phú Lâm sơn ~~Ninh~~ Hải Thuận hải
Dân tộc : Kinh
Thẻ căn cước số :
Được trở về sum họp với gia đình : (Quản chế thời hạn 12 tháng) Tại Lâm phú Lâm sơn ninh hải Thuận hải

ĐIỀU II .– Khi về, đương sự phải trình quyết định này với ủy ban nhân dân cách mạng, Ban an ninh nơi mình cư trú và phải chấp hành nghiêm chỉnh mọi luật lệ hiện hành.

ĐIỀU III.– Ban phụ trách trại quản huấn thi hành quyết định này,/-

Thuận hải, ngày 05 tháng 2 năm 1977
TM: Ủy ban nhân dân cách mạng
TM/U.B.N.D
KT/CHỦ TỊCH
Chủ tịch
PHÓ CHỦ TỊCH

Xác nhận
Sao y bản chính trong hồ sơ
Số T.151/ĐG Tại phòng PV27
Công an tỉnh Ninh Thuận
Phan rang ngày 01/10/94
TRƯỞNG PHÒNG PV27

Thiếu Tá PHẠM HỮU ÁI

Bộ Nội vụ
Ty công an Thuận hải
Số: 86/LT

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập Tự do Hạnh phúc
---+---

(11)

Thuận hải, ngày 8 tháng 7 năm 1980

TRƯỞNG TY CÔNG AN THUẬN HẢI

Căn cứ nghị quyết số 49/NQ-TVQH ngày 20/6/1961 của Ủy ban thường vụ quốc hội và thông tư số 121/CP ngày 9/8/1961 của Hội đồng chính phủ.

Xét đề nghị của Ông Giám thị trại cải tạo ...Sông cái.......
và biên bản của Hội đồng thanh lý tỉnh Thuận hải ngày .06. tháng 06.
năm 19... đối với những phạm nhân đã tỏ ra thực sự cải tạo.

QUYẾT - ĐỊNH

- Nay tha :
- Họ và tên : Ngô Đang sinh ngày 7-4-1955
- Nơi sinh : Ninh định - Phan Rang
- Chỗ ở hiện nay Lâm phú - Lâm Sơn - An Sơn - Thuận hải
- Dân tộc Kinh Tôn giáo Không
- Nghề nghiệp làm ruộng
- Can tội Thiếu úy trung đội phó - Cảnh sát dã chiến
- Tập trung cải tạo kể từ ngày .27.. tháng 11.. năm 1978.

theo quyết định của ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Khi về địa phương, đương sự phải trình quyết định này với công an huyện, thị xã ....An Sơn......... chính quyền và công an nơi cư trú và chịu sự quản chế 12 tháng.... nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định tại địa phương.

Ông Giám thị trại cải tạo ......Sông cái......... chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Giao đủ cho về hai
Kèm theo quyết định quản chế 12 tháng
Ngày 24 tháng 07 năm 1980
Giám thị trại

Nguyễn Thanh Châu

KT TRƯỞNG TY CÔNG AN THUẬN HẢI
PHÓ TRƯỞNG TY

Lê Thái

Xác nhận
Sao y bản chính trong hồ sơ số T5214/83
tại phòng PV27 Công an tỉnh Ninh Thuận
Phan rang ngày 01/10/94
TRƯỞNG PHÒNG PV27

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is LOC VAN LE

I was born on NINH THUAN, VIETNAM

I now am residing at [redacted]

GARDEN GROVE CA [redacted]

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is H30-647

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at ORANGE COUNTY on JUNE 22, 1998.

LOC VAN LE

35

ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Thuận hải

Số: 981 / UB/QĐ

Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt nam
Độc lập Tự do Hạnh phúc

QUYẾT-ĐỊNH

- Căn cứ vào điều 9 của Bản Tuyên Bố của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam về chính sách đối với vùng mới giải phóng.
- Căn cứ vào bản công bố chính sách đối với những sĩ quan, hạ sĩ quan, binh lính ngụy và nhân viên trong bộ máy chính quyền của Mỹ ngụy;
- Theo đề nghị của Ban phụ trách trại quản huấn : Sông Cái Thuận Hải và Ủy ban nhân dân cách mạng Thuận Hải

QUYẾT-ĐỊNH

Điều 1 : Cho Lê Văn Lộc tuổi 1953
Quê quán Kinh dinh Phan Rang Thuận Hải
Trú quán Kinh dinh Phan Rang Thuận Hải
Dân tộc Kinh
Thẻ căn cước số
Được trở về sum họp với gia đình.
Quản Chế: tại địa phương thời hạn 6 Thg (Sáu tháng)

Điều 2 : Khi về, đương sự phải trình quyết định này với Ủy ban nhân - Ban an ninh nơi mình cư trú và phải chấp hành nghiêm chỉnh - mọi luật lệ hiện hành.

Điều 3 : Ban phụ trách trại quản huấn thi hành quyết định này./.

Thuận hải, ngày 26 tháng 5 năm 197[illegible]
TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN
KT Chủ tịch
Trần Văn [illegible]

PHÒNG CÔNG CHỨNG N.N SỐ 1
TỈNH NINH THUẬN
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
QUYỂN SỐ 8 144 25185
NGÀY 15 THÁNG 9 NĂM 95

Công Chứng Viên
Khúc Thị Cúc Thanh

TWO persons: VAN CONG LEN and VO DINH KHA former political prisoners at the SONG CAI Camp.

They confirm that they were confined in the same room with NGUYEN VAN PHIEU.

The first release certificates of VAN CONG LEN, TRAN THANH PHUC, NGO DANG, LE VAN LOC, VU VAN DHAN and NGUYEN DHUC HUY. The are settling in america under the HO program. Their release certificates also don't show the date when they were confined like NGUYEN VAN DHIEU's release's Certificate.

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is Phan Van Vo

I was born on 11-25-39

I now am residing at

OKLA CITY, OK

My telephone number is

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 31

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at OKC on 10th July, 1998.

phanvanvo

I hereby certify the above signature is signed by Mr. PHAN VAN VO, who appears in person before me, a NOTARY PUBLIC of Oklahoma City, State of Oklahoma.

Dated this the 10th July 1998

My commission expires Feb. 1, 2001.

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM
TRẠI SÔNG CÁI
Số: 47

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng – Nội vụ số [illegible] ngày 1/1/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 21 ngày 21/1/1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Võ văn Phăn

Ngày, tháng, năm sinh: 1939

Quê quán: Gò công, Tiền giang

Trú quán: Đạo long, Ninh hải, Thuận hải

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: thiếu úy trưởng ban tư pháp

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã,

Phường: Đạo long thuộc Huyện,

Quận: Ninh hải Tỉnh, Thành phố: Thuận hải

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: 12 (mười hai) tháng
- Thời hạn đi đường: ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).
- Tiền và lương thực đi đường đã cấp:

Ngày ..... tháng [illegible] năm 197[illegible]
TY CÔNG AN THUẬN HẢI
GIÁM THỊ TRẠI

LÊ TỐC TRUNG

I hereby certify this is a true, unaltered copy from the original.

Dated this the 10th July 1998

My commission expires Feb. 1, 2001.
YEN THI TRAN - NOTARY PUBLIC

BỘ NỘI VỤ

Ty công an Thuận hải

Số [illegible]

[illegible]

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh phúc

Thuận Hải, ngày 25 tháng 9 năm 1980

TY CONG AN THUAN HAI

Căn cứ nghị quyết số 49/NQ- TVQH ngày 20/6/1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và thông tư số 121/CP ngày 9/8/1961 của Hội Đồng Chính Phủ.

Xét đề nghị củaông giám thị trại cải tạo sông cải và biên bản của Hội đồng thanh lý tỉnh Thuận hải ngày 6/5/1980.Đối với những phạm nhân đã tỏ ra thực sự cải tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Nay tha : VÕ VAN PHẤN

Sinh ngày 25/11/1939

Nơi sinh : Tân Viên Tây - Gò Công - Tiền Giang

Trú quán : Tổ 5 - Khu 24 - Phan rang - Ninh hải - Thuận hải

Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không

Nghề nghiệp : Thợ điện

Can tội : Thiếu úy phó cuộc cảnh sát ngụy

Đã tập trung cải tạo kể từ ngày 27-11-1978 theo quyết định của Ủy Ban nhân Nhân Dân Tỉnh Thuận hải.

Khi về địa phương đương sự phải trình quyết định này với Công An huyện Ninh hải, chính quyền và Công an nơi cư trú chịu sự quản chế 12 tháng

Ông giám thị trại cải tạo Sông Cải chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

KT/ TRƯỞNG TY CONG AN THUAN HAI

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TP.HỒ CHÍ MINH
PHÒNG PA27
Số :....539..../XN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập _ Tự do _ Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

CĂN CỨ VÀO SỔ HỒ SƠ LƯU TRỮ TẠI PHÒNG HỒ SƠ AN CA.TPHCM.

PHÒNG HỒ SƠ AN CA.TPHCM XÁC NHẬN :

Họ và tên : VÕ - VĂN - PHẤN

Ngày tháng năm sinh : 1939

Nơi sinh : Tiền Giang

Trú quán : Đạo Long, Ninh Thuận

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ : Thiếu úy
Phó Trưởng cuộc Cảnh Sát.

Ngày bị bắt vào trại : Lần 1: 11/5/1975 Lần 2 : 27/11/1978

Ngày ra trại : Lần 1: 02/03/1978 Lần 2 : 16/10/1980

Lý do học tập cải tạo : Sĩ quan chế độ cũ

Ngày 08 tháng 4 năm 1994

TM.BCH PHÒNG HỒ SƠ AN
P. TRƯỞNG PHÒNG.

Thượng Tá Nguyễn [illegible] Hoàng

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is NGUYEN-PHUC-HUY

I was born on August. 07. 1945

I now am residing at

MIDWAY CITY CA.

My telephone number is ______________

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 33

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

NGUYEN PHUC-HUY

Executed at June on 21, 1998.

ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Thuận Hải

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

27
18

Số: 203/QĐ

Lưu 01-9-98.

QUYẾT - ĐỊNH

- Căn cứ quyết định số : 01/QĐ-BNV-75, ngày 10 tháng 3 năm 1975 của Hội đồng Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam quy định quyền hạn và nhiệm vụ của Ủy Ban Nhân Dân Cấp Tỉnh .

- Căn cứ Sắc luật số : 02/SL, ngày 15 tháng 3 năm 1976 của Hội đồng Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam .

Căn cứ Chính sách 12 điểm của Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam đối với những người làm việc trong bộ máy Ngụy quân, Ngụy quyền và các tổ chức chính trị phản động ở Miền Nam, theo văn bản ban hành số 02/CS ngày 25 tháng 5 năm 1976 .

- Theo đề nghị của Ông Trưởng Ty Công An Tỉnh Thuận Hải, và sau khi đã xét .

QUYẾT - ĐỊNH

ĐIỀU 1 - Nay cho : Nguyễn Phúc Huy bí Danh : Chấn
Sinh ngày : 7/ tháng / 8 Năm 1945
Sinh quán : Số 3, Đường Hoàng Hoa Thám, Thị Xã Qui Nhơn.
Trú quán : Phường Kinh Dinh, Thị Trấn Phan Rang, Thuận Hải.
Quốc Tịch : Việt Nam Dân Tộc : Kinh
Nghề nghiệp: Lái xe

Được trở về sum họp với gia đình và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi luật lệ của Chính quyền Cách Mạng .

ĐIỀU 2- Ông Chánh Văn Phòng Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Thuận Hải, Ông Trưởng Ty Công An Tỉnh Thuận Hải và đương sự có tên nói trên chiếu theo quyết định này thi hành .

Thuận Hải, ngày 30 tháng 08 năm 1977.
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. Chủ Tịch
Ủy Viên

Trần Văn [illegible]

Xác nhận
Sao y bản chính trong hồ sơ
Số 6337 tại phòng PV27
Công an tỉnh Ninh Thuận
Phan Rang ngày 10/10 194
TRƯỞNG PHÒNG PV27

30

30

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

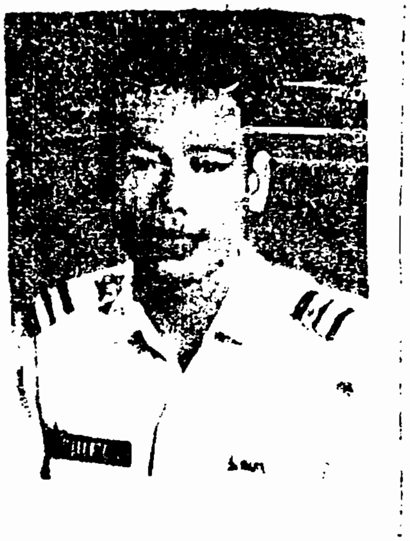

Dear Sir / Madam

My name is VÕ-ĐÌNH-KHẢ

I was born on 12-15-1941

I now am residing at [redacted]
Santa Clara
CA. [redacted]

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is H30.656

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at CA on 7-1, 1998.

Võ-Đình Khải

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải
Số: [illegible]/QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thuận hải, ngày 15 tháng 6 năm 198[illegible]

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316 – TTg ngày 22/8/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và Thông tư số 342 – TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay tha Võ Đình Kha
Sinh ngày 1941
Nơi sinh Đạo long – Phan rang – Ninh hải – Thuận hải
Quê quán
Trú quán Đạo long – Phan rang – Ninh hải – Thuận hải
Nghề nghiệp Làm nông
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt nam
Cấp tội Trung úy trưởng G yểm trợ Cảnh sát đặc biệt.
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 28/4/1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Đạo long xã, phường, thị trấn Phan rang huyện, thị xã Ninh hải tỉnh, thành phố Thuận hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải và Ông Trưởng ty Công an tỉnh Thuận hải và Võ Đình Kha chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

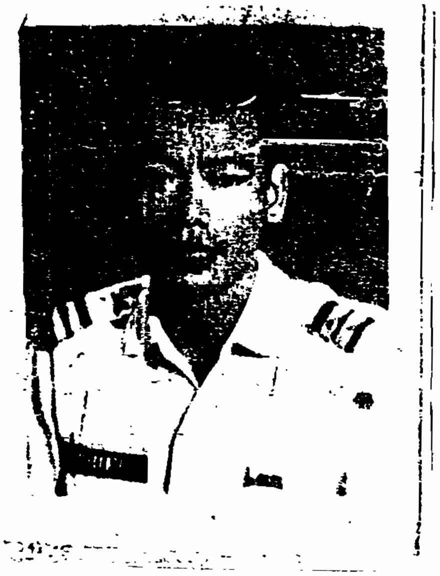

Dear Sir / Madam

My name is TRAN NGOC QUANG.

I was born on 15-1-1938. NINH THUAN VIET-NAM.

I now am residing at [redacted]

PORTLAND - OR. [redacted]

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 22 c

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at ____________ on 6/26 , 1998.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977, thông tư số 220/TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342/TTg ngày 24/6/1978 của thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07/TTg ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, Nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động, hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng Ty công an Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Nay tha Phung văn Lễ bí danh

Sinh ngày : 30 tháng 12 năm 1936

Nơi sinh : Ninh thuận

Quê quán

Trú quán : Đạo long - Phan Rang - Ninh hải - Thuận hả

Nghề nghiệp: Làm nông

Quốc tịch : Việt nam dân tộc: Kinh tôn giáo: Không

Can tội : Trưởng đoàn văn tuyển Ty Chiêu hồi

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 31 / 08 / 1975

ĐIỀU 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Kinh tế mới xã, phường, thị trấn Đa Tăng Huyện, thị xã An Sơn tỉnh, Thành phố: Thuận hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi qui định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU 3: Ông chánh văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải, ông trưởng Ty công an Thuận hải và Phung văn Lễ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

(Quyết định tha có kèm theo
1- Quyết định (~~quản chế~~) cư trú
số: 1910 - Ngày 08-12-1981)

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch.

NGU[illegible] NHẬT TÂM

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
American Embassy Box 58
APO AP 96546
Re: IV 360939 / H 43-118

NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir/Madam

I, KIEU DAI THO, 61 years old, residing at :
San Jose CA USA

I was "allowable" to come into America following HO Program. I declare that : Before 1975, NGUYEN VAN PHIEU and I were police - officers and working together at the Headquarters of the Police Department of NinhThuan Province. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, we were confined into the reeducation camp of Song Cai, Thuan hai Province. Nguyen Van Phieu was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of 01 year, 03 months and 07 day (He was on May 12, 1975) when the war between Cambodia And Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. Nguyen Van Phieu was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two times, he was in the reeducation camp for of 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, Nguyen Van Phieu was eligible for HO program.

I declare that the foregoing are true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the state of California.

Executed at San Jose CA on 3/6 199;

KIEU DAI THO.

DAVID NGUYEN
COMM. # 1007793
Notary Public — California
SANTA CLARA COUNTY
My Comm. Expires OCT 27, 1997

3/6/97

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

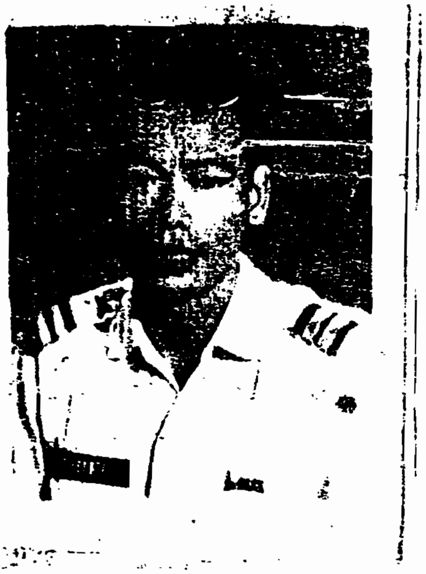

Dear Sir / Madam

My name is LOC VAN DANG

I was born on 06.26.1937

I now am residing at

Nashville TN

My telephone number is

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is H2-509

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at Nashville on June 22, 1998.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THUẬN HẢI
Số: 1452/QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc.
* * *

Thuận hải ngày 28 tháng 8 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977, thông tư số 220/TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342/TTg ngày 24/6/1978 của thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07/TTg ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, Nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động, hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng Ty công an Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Nay tha Đặng văn Lộc bí danh ______
Sinh ngày ______ tháng ______ năm 1937
Ninh thuận
Quê quán : ______
Trú quán : Đạo long - Phan rang - Ninh hải - Thuận hải
Nghề nghiệp: Thợ tiện
Quốc tịch : Việt nam dân tộc: kinh tôn giáo: Phật giáo
Can tội : Đại úy - Trưởng quầy hàng quân tiếp vụ

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 12 / 5 / 1975.

ĐIỀU 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Đạo long xã, phường, thị trấn Phan rang, Huyện, thị xã Ninh hải tỉnh, Thành phố: Thuận hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi qui định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU 3: Ông chánh văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải, ông trưởng Ty công an Thuận hải và Đặng văn Lộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch

TRẦN NGỌC TRAC

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

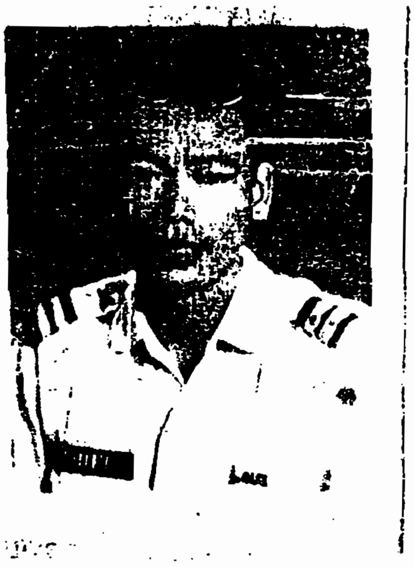

Dear Sir / Madam

My name is DANG VAN LE

I was born on Quang Tri Viet Nam

I now am residing at

Grand Rapids MI

My telephone number is

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 35

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at Grand Rapids on July 25, 1998.

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải
Số: 633/QĐ

[illegible] hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận hải, ngày 15 tháng 6 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn, Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316 - TTg ngày 22/8/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 về Thông tư số 342 - TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận hải.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Nay tha Lê Văn Đàng
Sinh ngày 1936
Nơi sinh Hải lăng - Quảng Trị
Trú quán Thanh Trì - Quảng Sơn - An Sơn - Thuận Hải
Nghề nghiệp Thợ mộc
Dân tộc Kinh quốc tịch việt nam
Can tội Trưởng ban điều hành Khu định cư - Quảng Thuận
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 27-5-1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Thanh Trì xã, phường thị trấn Quảng Sơn huyện, thị xã An Sơn tỉnh thành phố Thuận Hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải và Ông Trưởng ty công an Tỉnh Thuận hải và Lê Văn Đàng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Xác nhận
Đã trình diện ngày 21-2-81
[illegible] tới ngày 05-8-1984
[illegible] xã
Nguyễn Văn Hiệp

TM/- ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH
TRẦN NGỌC TRÁC

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is MINH DUNG

I was born on 28-12-1932.

I now am residing at [redacted]

WAY MODESTO CA.

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is HO R13134

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

MinhDung

Executed at CA on 8-20, 1998.

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is TRẦN -TRÍ - TÍN

I was born on 18.9. 1937

I now am residing at

SAN DiEGO CA.

My telephone number is

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 32.484

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at ____________ on 30-8 , 1998.

To: **ORDERLY DEPATURE PROGRAM**
AMERICAN EMBASSY

Re: **IV 360939 / H43-118**
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is TUYEN NGUYEN VAN

I was born on 8/18/1942

I now am residing at

GARDEN GROVE CA

My telephone number is ______________

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is ____________

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at USA on 6/18/, 1998.

UBND TỈNH THUẬN HẢI
Số: 1434 / [illegible]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.
------------o0o------------

Thuận hải ngày 23/8/1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn UBND tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị 316/TTg ngày 22/8/1977, thông tư số 220/TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342/TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 7/TT-LB ngày 29/12/1977 của liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan, ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông Trưởng ty Công an tỉnh Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Họ tên : Nguyễn Văn Tuyên
Sinh năm : 1942
Nơi sinh : Ninh thuận
Quê quán :
Trú quán : Đô vinh, Tháp chàm, An sơn, Thuận hải
Nghề nghiệp : Làm nông
Dân tộc : Kinh , Quốc tịch : Việt nam.
Can tội : Đại úy trưởng ban tâm lý [illegible]

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 14/5/1975

Điều 2 : Được về cư trú tại thôn, tiểu khu : Đô vinh, xã , phường , thị trấn Tháp chàm, huyện An sơn, tỉnh Thuận hải. Khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3 : Ông chánh văn phòng UBND tỉnh Thuận hải và ông Trưởng ty Công an tỉnh Thuận hải và Nguyễn văn Tuyên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. UBND TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch
(ký tên và đóng dấu)
Trần ngọc Trác.

Phòng hồ sơ nghiệp vụ CSND
Công an tỉnh Thuận hải.
[illegible]
Thuận Hải, ngày 20 tháng 7 năm [illegible]
TRƯỞNG PHÒNG

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is PHÙNG VĂN LỄ

I was born on 30-12-1936 NINH THUẬN

I now am residing at [redacted]

FARGO, ND

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is HO 35

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at FARGO, ND on 26-06-, 1998.

Le phung

PHÙNG VĂN LỄ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977, thông tư số 220/TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342/TTg ngày 24/6/1978 của thủ tướng chính phủ về việc xét tha về gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07/TTg ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, Nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động, hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng Ty công an Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Nay tha Phùng văn Lê bí danh

Sinh ngày: 30 tháng 12 năm 1936

Nơi sinh: Ninh thuận

Quê quán

Trú quán: Đạo long - Phan Rang - Ninh hải - Thuận hải

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Quốc tịch: Việt nam dân tộc: Kinh tôn giáo: Không

Can tội: Trưởng đoàn văn tuyên Ty Chiêu hồi

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 31/08/1975

ĐIỀU 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Kinh tế mới xã, phường, thị trấn Đa Tầng Huyện, thị xã An Sơn, tỉnh, Thành phố: Thuận hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi qui định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU 3: Ông chánh văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải, ông trưởng Ty công an Thuận hải và Phùng văn Lê chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

(Quyết định tha có kèm theo
1- Quyết định (~~quản chế~~) cư trú
số 1910 - Ngày 08-12-1981)

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch.

NGUYỄN NHẬT TÂM

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is HUYNH DINH KY

I was born on 6 Apr. 1936

I now am residing at
Fort Smith

AR

My telephone number is

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 371462

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Ky Dinh Huynh

Executed at Ft. Smith on 7-7- , 1998.

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải
số: 549/QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận hải, ngày 15 tháng 6 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316 - TTg ngày 22/8/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và Thông tư số 342 - TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận hải.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Nay tha Huỳnh Đình Kỳ

Sinh ngày 1936

Nơi sinh Liên Hương Bắc bình

Quê quán

Trú quán Long Điền - Liên Hương - Bắc bình - Thuận Hải

Nghề nghiệp Làm nông

Dân tộc Kinh quốc tịch Việt nam

Can tội Trung úy - Trung tâm trưởng - Trung tâm tam giam

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 5-5-1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Long Điền xã, phường thị trấn Liên Hương huyện, thị xã Bắc Bình tỉnh thành phố Thuận Hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông chánh văn phòng Ủy-ban nhân dân tỉnh Thuận hải và Ông Trưởng ty công an Tỉnh Thuận hải và Huỳnh Đình Kỳ.... chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

XÁC NHẬN Y SAO
TÀI LIỆU LƯU TẠI PHÒNG HỒ SƠ
CÔNG AN TỈNH BÌNH THUẬN
PHAN THIẾT NGÀY 22 / 3 /1995
KT. TRƯỞNG PHÒNG HỒ SƠ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Đại uý: ĐỖ VĂN LUYỆN

TM/- ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH

TRẦN [illegible] TRAC

- Xác nhận đối tượng. Huỳnh Đình Kỳ địa chỉ gia đình đã thay đổi.

Vậy xin đính chính cho Huỳnh Đình Kỳ được về cư ngụ tại Mỹ Hương - Phan Rang - Ninh Hải - Thuận Hải.

XÁC NHẬN Y SAO
TÀI LIỆU LƯU TẠI PHÒNG HỒ SƠ
CÔNG AN TỈNH BÌNH THUẬN

Thuận Hải. Ngày 5 tháng 8. năm 1981.

KT. Trưởng công an Thuận Hải
Phó trưởng ty.

THUAN VAN TRAN [UTAH BAR #5867]
ATTORNEY AT LAW
3534 South Market Street
West Valley City, Utah 84119
Telephone: (801) 963-5038

U.S. IMMIGRATION & NATURALIZATION SERVICE

IN THE MATTER OF: :

NGUYEN, VAN PHIEU :
Applicant for
U.S. Resettlement
DOB: 01/30/40 :
H.O. 43-118

AFFIDAVIT IN SUPPORT OF APPLICANT'S CLAIM OF FORMER POLITICAL PRISONER STATUS

STATE OF UTAH)
: ss.
COUNTY OF SALT LAKE)

Affiant, THAO DINH TRAN, after being first duly sworn upon his oath does depose, affirm and state as follows:

1. He is a resident of Salt Lake County, State of Utah and is currently residing at Salt Lake City, Utah . telephone

2. He was born on 12/16/41 at Binh Dinh, Vietnam.

3. He was resettled in the United States on November 11, 1994 under the auspices and provisions of H.O. program which helped resettle former Vietnamese political prisoners who were incarcerated in re-education camps because of their past association with the South-Vietnamese government and/or past association with U.S. operation/ involvement in Vietnam.

4. Following the fall of South Vietnam in April 1975, he was arrested on or around June 1975 by the Vietnamese Communist

Communist government and was interned in re-education camp aka Trai Song Be at Ninh Thuan, province of Phan Rang, Vietnam.

5. He was released from internment in October 1980.

6. During the course of his internment he got acquainted with Phieu Van Nguyen who was also a political prisoner.

7. He was often assigned to do labor works together with Phieu Van Nguyen.

8. Phieu Van Nguyen and he often attended camp meetings, and ate together.

9. For several months they were assigned to living quarters in the same barrack.

10. The parties have developed a lasting friendship and found support in each other during the course of their incarceration.

11. To the best of his recollection, affiant knew that Phieu Van Nguyen was detained and incarcerated in the same camp on the same date of Affiant's internment on or around 05/12/75.

12. To the best of his recollection, Affiant was aware that Phieu Van Nguyen was released from internment on or around August 19, 1976.

13. Affiant knew that Phieu Van Nguyen was detained again the second time and was incarcerated at Song Be Camp on or around November 20, 1978.

DATED this 17th day of November, 1995.

Thao Dinh Tran
THAO DINH TRAN, SS [redacted]
Affiant

VERIFICATION AND ACKNOWLEDGEMENT

The above-named affiant THAO DINH TRAN appeared before me on the date above written, and having been duly sworn upon oath acknowledged to me that he was the person who executed the foregoing Affidavit, having read and understood it, and knowing the contents thereof to be true and correct, based upon his personal knowledge, and swearing to the truth thereof and having voluntarily subscribed his name thereto intending to be bound thereby.

Notary Public
THUAN VAN TRAN
357 South 200 East
Salt Lake City, Utah 84111
My Commission Expires
~~July 15, 1998~~
State of Utah

NOTARY PUBLIC
Residing at: Salt Lake County

My Commission Expires:
6-27-99

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is NGUYEN QUANG THANH

I was born on Ninh Thuận Việt Nam

I now am residing at [redacted]

Westminster CA, [redacted] (USA)

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is IV370496 RF11472

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at Orange County on 06/22/ , 1998.

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải
+ +

Số: 1661/QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập - tự do - hạnh phúc.
+ + +

Thuận hải ngày 28 tháng 8 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn-cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ-phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị 316-TTg ngày 22/8/1977, thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342-TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ - về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính hạ-sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng ty công an Thuận hải.

QUYẾT-ĐỊNH

ĐIỀU 1: Nay tha : Nguyễn thanh Quang
Sinh ngày : 1940.
Nơi sinh : Ninh hải Thuận hải
Quê quán :
Trú quán : An Xuân, Xuân hải, Ninh hải, Thuận hải.
Nghề nghiệp: Làm nông
Dân tộc : Kinh quốc tịch: Việt nam.
Can tội : Đại úy, trưởng chi Cảnh Sát quận.
:

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 22/05/75.

ĐIỀU 2 : Được về cư trú tại thôn, An Xuân xã, phường thị trấn --- Xuân hải huyện, thị xã Ninh hải tỉnh, thành phố Thuận hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải và ông trưởng

To: **ORDERLY DEPATURE PROGRAM**
AMERICAN EMBASSY

Re: **IV 360939 / H43-118**
NGUYEN VAN PHIEU

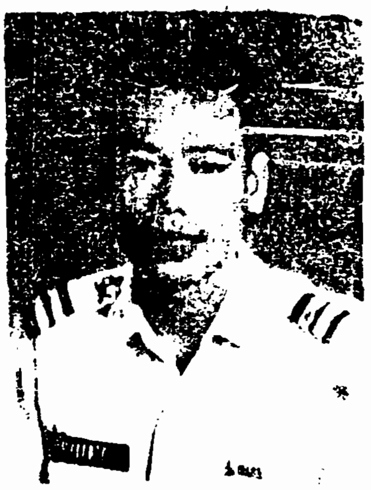

Dear Sir / Madam

My name is DUONG VAN HO

I was born on 08 - 02 - 1947

I now am residing at

[redacted]

CHICAGO, IL

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is HO. 31

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at CHICAGO on 07-08, 1998.

Duong Ho

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải
Số: 558/QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận hải, ngày 15 tháng 6 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316 - TTg ngày 22/8/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và Thông tư số 342 - TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận hải.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Nay tha Hồ văn Dương
Sinh ngày 02.8.1947
Nơi sinh Mỹ Hương - Phan rang
Quê quán
Trú quán Kinh dinh - Phan rang - Ninh Hải - Thuận Hải
Nghề nghiệp giáo viên
Dân tộc Kinh quốc tịch Việt nam
Can tội Thiếu úy - Trưởng G cảnh sát đặc biệt
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 12-05-1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Kinh dinh xã, phường thị trấn Phan rang huyện, thị xã Ninh Hải tỉnh thành phố Thuận Hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải và Ông Trưởng ty công an Tỉnh Thuận hải và Hồ văn Dương... chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

- Sao y bản chính từ tư liệu gốc ở sổ hồ sơ lưu trữ T4015/82 thị xã Phan
Công an tỉnh Ninh Thuận - Ngày 26/8/1993
Kt TRƯỞNG PHÒNG
Trịnh thị Bình Ngọc.

TM/- ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ-TỊCH

TRẦN NGỌC TRÁC

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is TRAN NGOC SANG

I was born on 6 - 2 - 946 Viet Nam

I now am residing at [redacted]

San Jose CA

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 30

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at July on 18 1998.

Sang Tran

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is AN VAN TRUONG

I was born on October 12, 1948

I now am residing at [redacted]

TACOMA, WA

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 25 (405)

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at Tacoma on July 17, 1998.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
THUẬN HẢI
Số: [illegible]/QĐ/UB.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.

Thuận Hải, ngày 8 tháng 12 năm 1981.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 2[illegible] ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải.

Căn cứ chỉ thị số [illegible] ngày [illegible]/1977, thông tư số 220/TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số [illegible] ngày [illegible]/1978 của thủ tướng chính phủ về việc xét tha về các bọn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07-TT/LB ngày [illegible]/1977 của liên bộ quốc phòng, bộ nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng ty công an Thuận Hải.

1

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. – Nay tha Trương Văn An [illegible]
Sinh ngày: 12 tháng 10 năm 1928
Quê quán: [illegible]
Trú quán: [illegible]
Nghề nghiệp: [illegible]
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Can tội: Trung úy [illegible]
[illegible]
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 15 tháng [illegible] năm 197[illegible]

Điều 2. – Được về cư trú tại thôn, [illegible] thị trấn [illegible] thành phố [illegible] trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương chính sách và pháp luật của nhà nước.

Điều 3. – Ông chánh văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh, ông trưởng Ty công an Thuận Hải và [illegible] thi hành quyết định này.

Quyết định tha có hiệu lực
1 Quyết định [illegible]
Số: 1892 – Ngày 08-12-1981)

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
[illegible]

To: **ORDERLY DEPATURE PROGRAM**
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is Cong Nguyen

I was born on 3/18/1942

I now am residing at
[redacted]
Baton Rouge LA [redacted]

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is RF1-680

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of 1 year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at ____________ on 7/5 , 1998.

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

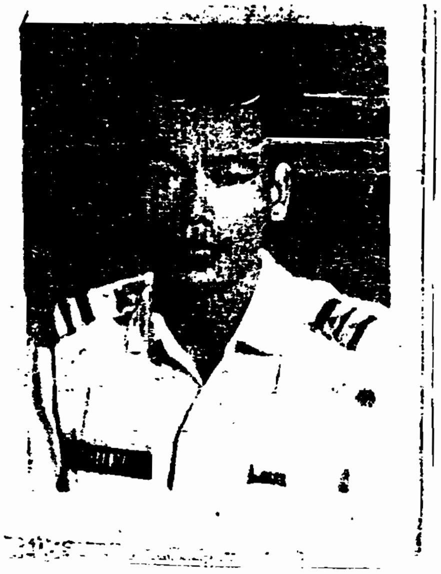

Dear Sir / Madam

My name is MEO VAN PHAN

I was born on VIET NAM

I now am residing at

ORLANDO - FL . USA

My telephone number is

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 06

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Phan van Meo

Executed at Orlando, FL on 7/01, 1998.

Tô: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is SU THANH NGUYEN

I was born on NOV. 2, 1945

I now am residing at

Portland OR

My telephone number is

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is H 33. 652

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Nguyen Thanh Su

Executed at Portland, OR on 6/22, 1998.

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH NINH THUẬN
Phòng PV 27

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN HỌC TẬP CẢI TẠO

Qua nghiên cứu hồ sơ số : T3229/81
Của ông (bà) : NGUYỄN THÀNH SỰ
Sinh ngày : 02 tháng 11 năm 1945
Nơi sinh : Fan rang - Ninh Thuận
Nguyên quán : Fan rang - Ninh Thuận
Trú quán : Kinh Dinh - fan rang - Ninh Thuận
Hiện ở tại : Kinh Dinh - fan rang - Ninh Thuận
Trước 1975 tham gia gì chế độ cũ, cấp bậc : Trung úy
Chức vụ : Sĩ quan huấn luyện viên Trung tâm Lam Sơn
Sau 30/4/1975 đã qua thời gian học tập cải tạo từ ngày 26 tháng 08 năm 1975 đến ngày 25 tháng 01 năm 1981
Tại trại cải tạo : Sông cái.
Theo quyết định tha số : 11/QĐ.UB ngày 25 tháng 01 năm 1981
Của : Uỷ Ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ các nội dung trên, phòng PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận xác nhận cho ông ~~(bà)~~ : Nguyễn thành Sự
Để bổ túc hồ sơ đi xuất cảnh theo diện HO.

Ninh Thuận, ngày 13 tháng 06 năm 1994

TL/ GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NINH THUẬN
TRUONG PHÒNG PV27

Thiếu Tá PHẠM [illegible] ÁI

UỶ BAN NHÂN [illegible]
THUẬN HẢI
Số : 11/QĐ.UB
--

[illegible] ngày [illegible] tháng [illegible] năm 1983

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số [illegible] của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Uỷ ban nhân dân tỉnh [illegible]

Căn cứ [illegible] 220/[illegible] [illegible] quyền [illegible]

Căn cứ [illegible] quốc [illegible] quản [illegible] hiện [illegible]

Theo đề nghị của [illegible]

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 Nay cho Nguyễn [illegible] Số danh [illegible]

Sinh ngày : [illegible] tháng [illegible] năm 1925

Nơi sinh : Phan Rang [illegible]

Quê quán : [illegible]

Trú quán : [illegible]

Nghề nghiệp : [illegible]

Quốc tịch : [illegible]

Điều 2 Được [illegible]

Điều 3 [illegible]

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

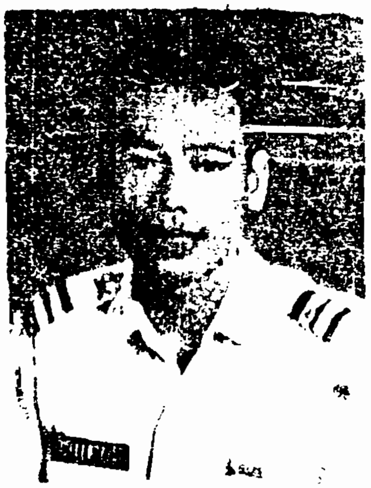

Dear Sir / Madam

My name is JOSEPH TIEU NGUYEN

I was born on NOV, 1. 1927

I now am residing at

[redacted]

/ u

DESMOINES, IA [redacted]

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is NINTH

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at DESMOINES on June 30, 1998.

Joseph Tieu Nguyen

IF YOU HAVE ANY QUESTION
PLEASE CONTACT ME, AT [redacted]
DESMOINES
IA 50314 or CALL [redacted]

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

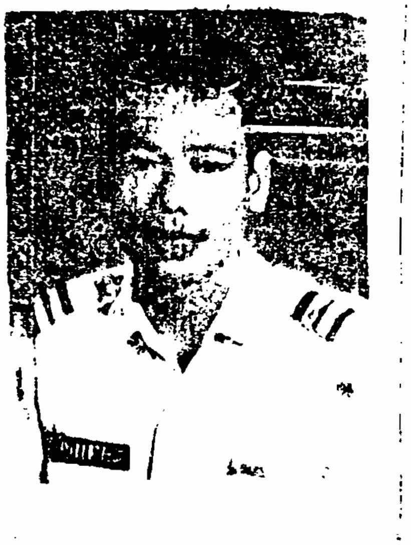

Dear Sir / Madam

My name is Đỗ trọng Hoà.

I was born on 07-08-1945.

I now am residing at

[redacted]

Hayward CA [redacted] USA.

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 37.

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Hayward 29-06-1998.

Executed at __________ on __________, 1998.

Đỗ trọng Hoà.

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC CSND
[redacted] PHÒNG PC27
Số 46/ GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

SHSLĐ

GIẤY RA TRẠI

CẤP LẠI LẦN THỨ: Hai

Thi hành án văn, quyết định tha số CT 140 ngày 20 tháng 08 năm 1977.
của Cục Chính trị - Quân Khu 5.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ và tên ĐỖ TRỌNG - HOA sinh năm 07. 8. 1945
Các tên gọi khác
Nơi sinh Phanrang - Ninh Thuận
Nơi đăng ký NKTT phủ Hà - Phan rang Tháp Chàm - Thuận hải
Can tội Đại uý - Đại đội trưởng Thuỷ quân Lục chiến.
Ngày bắt 18. 4. 1975 Án phạt Tập trung cải tạo
Theo quyết định, án văn số ______ ngày ______ tháng ______ năm ______
của

Đã bị xử án mới về tội
cộng thành ______ năm ______ tháng.
Đã được giảm án ______ lần; cộng thành ______ năm ______ tháng.
Nay về cư trú tại phủ Hà - Phanrang - Thuận hải

Đương sự phải trình diện tại UBND phường, xã nơi về cư trú: trước ngày ______ tháng ______ năm 19 ______

Lăn tay ngón trỏ phải
của
Danh bản số ______ Tên
Lập tại ______ người được cấp giấy

ngày 09 tháng 10 năm 1991
[redacted]
Q. TRƯỞNG PHÒNG

Thượng úy: HỒ NGỌC TIẾN

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is LO LU

I was born on MAY 09 / 1946

I now am residing at

Nasville TN

My telephone number is

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 13

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at Nashville on 26 June, 1998.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
THUẬN HẢI
Số: 260/[illegible]/UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

Thuận Hải, ngày 3 tháng 3 năm 1982

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số [illegible]/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn ủy ban nhân dân Tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 516/TTg ngày [illegible]/8/1977, thông tư số 220/TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342/TTg ngày 24/6/1978 của thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của liên bộ quốc phòng, bộ nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng Ty công an Thuận Hải.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: nay tha Sử duy Sô Bí danh
Sinh ngày: 00 Tháng 05 Năm 1946
Quê quán: Ninh hải Thuận hải
Trú quán: Mỹ hương Phan rang Thuận hải
Nghề nghiệp: làm nông
Quốc tịch: Việt nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo
Can tội: Trung úy sĩ quan Chiến tranh chính trị

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 12 tháng 05 năm 1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu xã, phường, thị trấn Mỹ hương huyện thị xã Phan rang Tỉnh thành phố Thuận hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

Điều 3: ông chánh văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải, ông trưởng Ty công an Thuận hải và Sử duy Sô chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch

[illegible] NGỌC THÁI

To: **ORDERLY DEPATURE PROGRAM**
AMERICAN EMBASSY

Re: **IV 360939 / H43-118**
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is HO NGO

I was born on 1929

I now am residing at

[redacted]

Nashville TN

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 36 - 596

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at Nashville on June 26, 1998.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
THUẬN HẢI
Số 747/QĐ.UB
-•-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thuận Hải, ngày 15 tháng 6 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn ủy ban nhân dân Tỉnh Thuận Hải.

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977, thông tư số 220/TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342/TTg ngày 24/8/1978 của thủ tướng chính phủ về việc xét tha và tha hạn tập trung giáo dục cải tạo nhân binh lính sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động - hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông trưởng Ty công An Thuận Hải.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 Nay tha: Ngô Hộ Bí danh:
Sinh ngày tháng năm 1929
Nơi sinh: Thuận Hòa - Phước Thắng - An Sơn - Thuận Hải
Quê quán:
Trú quán: Thuận Hòa - Phước Thắng - An Sơn - Thuận Hải
Nghề nghiệp: Làm nông
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo
Can tội: Trung sĩ nhân viên đặc nhiệm cảnh sát đặc biệt
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 03 tháng 5 năm 1975

Điều 2 Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Thuận Hòa xã, phường, thị trấn Phước Thắng Huyện, thị xã An Sơn Tỉnh Thành phố: Thuận Hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

Điều 3 Ông chánh văn phòng Ủy Ban nhân Dân Tỉnh Thuận Hải, ông trưởng Ty công An Thuận Hải và Ngô Hồ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM/ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch

TRẦN NGỌC TRÁC

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

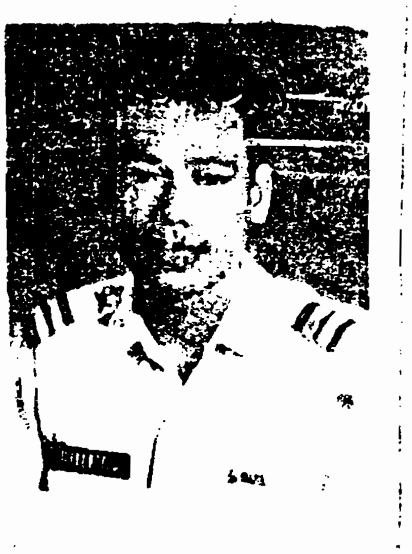

Dear Sir / Madam

My name is HAO CONG NGO

I was born on 4/5/37

I now am residing at [redacted]

BATON ROUGE LA.

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 23

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at __________ on 7 / 1 /, 1998.

Hao

Thuận hải
Số: 44/QĐ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận hải, ngày 25 tháng 1 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316-TTg ngày 22/8/1977, Thông tư 220/TTg ngày 14/4/1978 về Thông tư 342-TTg ngày 24/6/1978, của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha về gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07/TT-LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, Nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Căn cứ quyết định số ..143...... ngày 4/10/1980. của Bộ Nội vụ.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Nay tha Ngô công Thảo.

Sinh ngày 1937.

[illegible]

Quê quán [illegible]

Hộ [illegible] Ninh hải Thuận hải.

Nghề nghiệp Làm giống

Dân tộc Kinh quốc tịch Việt nam

Can tội Trung sĩ - Nhân viên Sưu tầm Tin tức Cảnh sát đặc biệt

Để tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 5/6/1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Hộ diêm xã phường, thị trấn Hộ hải huyện, thị xã Ninh hải tỉnh, thành phố Thuận hải.

Khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

Điều 3: Các Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải, Ông [illegible] công an Thuận hải và Ngô công Thảo. [illegible] chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Vắc thực

Sao y bản chính
HS hải. 11.9-1993
P TRƯỞNG CÔNG AN XÃ

TM/- ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
[illegible]

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is THIÊN VAN ĐOAN

I was born on 5/12/1934

I now am residing at [redacted]

Arlington, VA

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 22

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at July on 6 , 1998.

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải
✦ ✦

Số: 1575 /QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - tự do - hạnh phúc.
✦ ✦ ✦

Thuận hải ngày 25 tháng 8 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị 316-TTg ngày 22/8/1977, thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342-TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính hạ sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động diện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng ty công an Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Nay tha : Đoàn văn Thiện
Sinh ngày : 1934
Nơi sinh : Triệu Phong - Quảng Trị
Quê quán :
Trú quán : Sông Quỹ - Tân Sơn - An Sơn - Thuận Hải
Nghề nghiệp: Làm ruộng
Dân tộc : Kinh quốc tịch: Việt Nam
Can tội : Trung úy - Trưởng cuộc cảnh sát
:
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 21 - 5 - 1975

ĐIỀU 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Sông Quỹ xã, phường thị trấn --- Tân Sơn huyện, thị xã An Sơn tỉnh, thành phố Thuận Hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải và ông trưởng ty công an tỉnh Thuận hải và Đoàn văn Thiện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH.

[illegible]

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is TIÊM VĂN-TRÂN

I was born on NINH-THUẬN VIỆT NAM

I now am residing at
NGUYÊN-VĂN PHIẾU.
Camp Sông Cái Ninhthuận PROVINCE

My telephone number is

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is 12/340

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States

Executed at June on 22, 1998.

70

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải
số: 26 /QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận hải, ngày 25 tháng 1 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316-TTg ngày 22/8/1977, Thông tư 220/TTg ngày 14/4/1978 và Thông tư 342-TTg ngày 24/6/1978, của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07/TT-LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, Nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Căn cứ quyết định số .....148..... ngày ....9-10-1980..... của Bộ Nội vụ.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Nay tha Trần văn Tiềm
[illegible] 1930
[illegible]
Quê quán ____
[illegible] Khu 30 - Phan Rang - Ninh hải - Thuận hải
Nghề nghiệp: Lái xe
Dân tộc Kinh quốc tịch Việt Nam
[illegible] Chủ sự phòng tổ chức - nhân sự hành chánh - Ty Công vụ.
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 12-5-1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu 30 Kinh dinh xã phường, thị trấn Phan Rang huyện, thị xã Ninh hải tỉnh, thành phố Thuận hải

Khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

[illegible] chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải, Ông [illegible] công an Thuận hải và Trần văn Tiềm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM/- ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH

To: **ORDERLY DEPATURE PROGRAM**
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is BA VAN LE

I was born on NINH THUAN - VN

I now am residing at [redacted]

GARDEN GROVE CA.

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is HO. 25

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Bavan. le

Executed at ____________ on 06/20/ , 1998.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THUẬN HẢI
Số: 1696 /QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc.
+ + + + +

Thuận hải ngày 28 tháng 8 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22/8/1977, thông tư số 220/TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342/TTg ngày 24/6/1978 của thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07/TTg ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, Nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sỹ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động, hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng Ty công an Thuận hải.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Nay tha Lê văn Ba bí danh
Sinh ngày : ______ tháng ______ năm 1945
Nơi sinh : Ninh Thuận
Quê quán :
Trú quán : Khánh hải - Ninh hải - Thuận Hải
Nghề nghiệp: Làm nông
Quốc tịch : Việt nam dân tộc: Kinh tôn giáo: Phật
Can tội : Trung úy - Phân Chi khu Trưởng.

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 20/5/1975

ĐIỀU 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu
xã, phường, thị trấn Khánh hải Huyện, thị xã Ninh hải, tỉnh, Thành phố: Thuận Hải
khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi qui định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU 3: Ông chánh văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải, ông trưởng Ty công an Thuận hải và Lê văn Ba chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

-Văn Ba
[illegible] 13/10/81

TM/ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
Chủ tịch

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

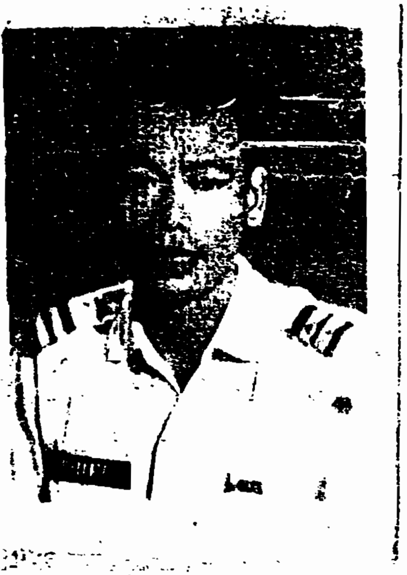

Dear Sir / Madam

My name is NGUYỄN VĂN AN

I was born on Hải Phòng, 1925

I now am residing at [redacted]

San Diego, CA [redacted] USA.

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is Ho. 36/177

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at San Diego on June 25, 1998.

Ủy ban nhân dân tỉnh [illegible]
Thuận hải
số: 711 /QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận hải, ngày 15 tháng 6 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 1[illegible]/[illegible]/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số [illegible] TTg ngày 22/8/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 1[illegible]/[illegible]/1978 và Thông tư số [illegible] TTg ngày [illegible]/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận hải.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Nay tha Nguyễn Văn An
Sinh ngày 1925
Nơi sinh Hải Phòng
[illegible]
Trú quán [illegible] Nguyễn Trường Tộ - Đạo long - Phan Rang - Ninh Hải - T. H[illegible]
Nghề nghiệp [illegible]
Dân tộc Kinh quốc tịch Việt Nam
Can tội [illegible] Trung tâm Phối [illegible]

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 12-6-1976

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Đạo long xã, phường thị trấn Phan Rang huyện, thị xã Ninh Hải tỉnh, thành phố Thuận Hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải và Ông Trưởng ty công an Tỉnh Thuận hải và Nguyễn Văn An.... chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH

TRẦN NGỌC TRÁC

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is PHAM XEO

I was born on [illegible] - 24 - 1943

I now am residing at

[redacted]

Milwaukee, WI [redacted]

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is [illegible] - 403

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at __________ on 07 - 03, 1998.

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải
Số: 167/QĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận hải, ngày 15 tháng 6 năm 1981.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị số 316 - TTg ngày 22/8/1977, Thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và Thông tư Số 342 - TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính, sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ Thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của Ông Trưởng ty công an Thuận hải.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Nay tha Phạm Ngọ
Sinh ngày Tháng Năm 1943
Nơi sinh Phú hộ, Phan rang, Ninh hải Thuận hải
Quê quán
Trú quán Phú hộ, Phan rang, Ninh hải, Thuận hải
Nghề nghiệp [illegible]
Dân tộc Kinh quốc tịch Việt nam
Can tội Thượng sỹ Liên đội trưởng thám sát tỉnh

Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 12-5-1975

Điều 2: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Phú hộ xã, phường thị trấn Phan rang huyện, thị xã Ninh hải tỉnh thành phố Thuận hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước.

Điều 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải và Ông Trưởng ty công an Tỉnh Thuận hải và Phạm Ngọ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM/- ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH

[illegible]

Xác nhận

Anh Phạm Xu [illegible] tránh tiêu địa
phương vào lúc 11 ngày 20 - 7 - 1951
phải trả lại ngày 20 - 7 - 1951
TM/ B ĐĐ Thôn Phú
T.B

Nguyễn Đình Đôi

Xác nhận: anh: Phạm Xeo sinh
1943: hiện ở khu phố Đồn ha ~~[illegible]~~
đi ăn Tết trung thu ở [illegible] cái về
có đem giấy đến trình với CSKV
Phan Rang 20-7-1951

CSKV:

Nguyễn Văn Tổng

[illegible] Phan Rang

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is HAU HUYNH

I was born on 01-12.1949

I now am residing at [redacted]

ROANOKE VA

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is H 42-536

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

Executed at ___________ on , 1998.

Ủy ban nhân dân tỉnh
Thuận hải

Độc lập - tự do - hạnh phúc.

Số: 1270 /QĐ

Thuận hải ngày 21 tháng 8 năm 1987

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/7/1977 của hội đồng chính phủ — phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải.

Căn cứ chỉ thị 316-TTg ngày 22/8/1977, thông tư số 220-TTg ngày 14/4/1978 và thông tư số 342-TTg ngày 24/6/1978 của Thủ tướng chính phủ - về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính h- sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của chế độ cũ.

Căn cứ thông tư số 07-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ quốc phòng, nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo.

Theo đề nghị của ông trưởng ty công an Thuận hải.

Q U Y Ế T - Đ Ị N H

ĐIỀU 1: Nay tha : Huỳnh - Hậu
Sinh ngày : 1929
Nơi sinh : Ninh - Thuận
Quê quán :
Trú quán : Phú quý, Thái Sơn, an Sơn, thuận hải.
Nghề nghiệp: Làm rẫy
Dân tộc : Kinh quốc tịch: Việt nam
Can tội : Thiếu úy, trưởng chi an ninh quân đội.
:
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 06-05-75

ĐIỀU 2 : Được về cư trú tại thôn, Phú quý xã, phường thị trấn --- Thái - Sơn huyện, thị xã an Sơn tỉnh, thành phố Thuận hải khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và pháp luật của nhà nước.

ĐIỀU 3: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải và ông trưởng ty công an tỉnh Thuận hải và Huỳnh Hậu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Kèm theo 1 lần ghi chú 06 tháng,
lưu số 1872 ký ngày 21.08.87

TM/. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI
CHỦ TỊCH.

TRẦN NGỌC TRÁC

Chứng nhận

Ông Huỳnh Hầu có đến trình tại Ban Bảo vệ HTX N² Phú Quí
lúc 08 giờ ngày 09-10-1981

Phú Quí ngày 09-10-1981
TM Ban Bảo vệ HTX N² Phú Quí
Anh
Phạm Ngọc Anh

Phú Lục ngày 9/10/81
TM - BCT
Chủ nhiệm
Trần Công [illegible]

Phước Vân ngày 09 tháng 11 năm 1981
TM BCA
Lê Văn Nuôi

Xác nhận
TS có đến trình tại [illegible]
HTX ngày 9.10.81
Anh
Phạm Ngọc Anh

Phước Vân - 9.10.81
TM BCA
Lê Văn [illegible]

Phước Vân ngày 9.12.81
TM Ban CA
Lê Văn Nuôi

Xác nhận
TS có đến trình tại HTX
ngày 09-01-1982
TM Ban Bảo vệ HTX N² Phú Quí
Anh
Phạm Ngọc Anh

Đã đến trình tại
Phước Vân ngày 9-01-1982
Phước Vân 9-01-1982
TM BCA
Lê Văn Nuôi

Xác nhận
TS có đến trình tại HTX N² Đ[illegible]
ngày 09-02-1982
TM Ban Bảo vệ HTX
Anh
Phạm Ngọc Anh

Cán bộ xã Phước Vân đã xác nhận anh Hầu đã đến trình diện báo ngày 10-2-82
[illegible]
Cô [illegible]

To: ORDERLY DEPATURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY

Re: IV 360939 / H43-118
NGUYEN VAN PHIEU

Dear Sir / Madam

My name is THIEN LE

I was born on December 20, 1937

I now am residing at

[redacted]

Ridgewood, NY

My telephone number is [redacted]

I was allowable to come into America following HO program

My HO number is HO 9 - 603

I declare that: I knew NGUYEN VAN PHIEU whose picture is above was a police officer before 1975. He served for South Vietnam government. After the collapse of the South Republic of Vietnam in 1975, NGUYEN VAN PHIEU confined into the reeducation camp Song Cai, Ninh Thuan Province on May 12, 1975. NGUYEN VAN PHIEU and I were defined into the same camp, The Song Cai Camp. NGUYEN VAN PHIEU was released on August 19, 1976. He was imprisoned for a period of I year, 3 months and 7 days when the war between Cambodia and Vietnam broke out in 1978 at the border of two countries, a lot of policemen who were released before were taken again. NGUYEN VAN PHIEU was taken in jail the second time from November 20, 1978 to August 22, 1981. For the second time, he was jailed for a period of 2 years, 9 months and 2 days. Total two periods, he was in the reeducation camp for 4 years and 9 days. To my knowledge and understanding, NGUYEN VAN PHIEU is eligible for Ho program.

I declare that the foregoing is true and correct. If any information given is false, I will accept full responsibility under the laws of the United States.

STATE OF NEW YORK
COUNTY OF NEW YORK
SWORN TO BEFORE ME
THIS 24 DAY OF JUNE 1998

STANLEY TISCHLER
COMMISSIONER OF DEEDS
CITY OF NEW YORK-NO. 4-3961
CERTIFICATE FILED IN NEW YORK COUNTY
COMMISSION EXPIRES MAY 1, 2000

Executed at New York on June 24, 1998.

ỦY BAN NHÂN DÂN
tỉnh Thuận hải
Số : 1587 / QĐ
xxxxxxx

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
xxxxxxxxxxxxxxxxxxxxx

Thuận hải, ngày 28 tháng 06 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THUẬN HẢI

Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15/07/1977 của Hội đồng Chính Phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải,

Căn cứ Chỉ thị số 316-TTg ngày 22 tháng 06 năm 1977, Thông tư số 220 TTg ngày 14/04/1978 và Thông tư số 342-TTg ngày 24/06/1977 của Thủ tướng Chính phủ về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo những binh lính sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền, đảng phái phản động của Chế-độ cũ,

Căn cứ Thông tư số 7-TT/LB ngày 29/12/1977 của Liên bộ Quốc phòng/Nội vụ hướng dẫn thi hành chính sách đối với sĩ quan ngụy quân, nhân viên ngụy quyền và đảng phái phản động hiện đang tập trung giáo dục cải tạo,

Theo đề nghị của ông Trưởng Ty Công an Thuận hải,

QUYẾT - ĐỊNH

Điều I: Nay tha : LÊ-TRIỆN
Sinh ngày : 1937
Nơi sinh, quê quán : Ninh thuận
Trú quán : Hộ diêm, Hộ hải, Ninh hải, Thuận hải.
Nghề nghiệp : Dạy học
Dân tộc : Kinh , quốc tịch : Việt Nam
Can tội : Đại úy trưởng chi cảnh sát.
Đã tập trung giáo dục cải tạo từ ngày 24/05/1975

Điều II: Được về cư trú tại thôn, tiểu khu Hộ diêm, xã phường, thị trấn Hộ-hải huyện thị xã Ninh hải, tỉnh thành phố Thuận hải. Khi về địa phương phải trình quyết định này với chính quyền địa phương nơi cư trú và phải nghiêm chỉnh chấp hành mọi quy định của địa phương và Pháp luật Nhà nước.

Điều III: Ông chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải, và ông Trưởng Ty Công an tỉnh Thuận hải và Lê-Triện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này .

TM/Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận hải
Chủ tịch
Trần ngọc Phúc (đã ký)

Lệnh quản chế số 1588/ QĐ
ngày 28/8/1981 của UBND
tỉnh Thuận hải quản chế
từ 23-10-1981 đến 23-10-1982.

Sao y
Hộ hải 15/10/82

Nguyễn văn Thập